Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Số 5556

Ngày thứ ba
11 Mai. 1937

Ngày mùng 2
tháng tư (đủ)
NĂM ĐINH-SỬU

Lục tỉnh tân văn

COFAT

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Hưa báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH - Dây thép nói: 203

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO

Một năm	12$00
Sáu tháng	6.50
Ba tháng	3.50
Mỗi số	0.04

MỘT HIỆN - TƯỢNG Ở XÃ-HỘI TA HIỆN NAY

Dân-chúng biểu-tình!

THỬ XÉT QUA NGUYÊN-NHƠN

Trong vòng không đến một tháng ở xứ nầy nổi lên gần mười cuộc biểu-tình: Mytho, Tânan, Badiêm, Cần-Giộc, Càng-Long v. v.. và tại Saigon thì lung tung.

Biết rằng: sau những đoàn người đông ken lủ lượt kéo nhau nhộn nhàn qua, thì quang-cảnh các chỗ ấy vẫn trở lại lặng lẽ ym lìm như thường. Nhưng cái lặng lẽ ấy hàm súc không biết bao nhiêu sự thay đổi, sự thất bác... về tinh-thần và vật chất. Điều đó không phải chỉ ở địa vị của các nhà đương đạo có thể xem tổng-kê mới biết đến thôi, mà chắc những kẻ chủ động gây lên sự rắc rối ấy không khi nào dốt đâu. Họ biết lắm.

Thế mà vì ý gì họ lại gây lên chi như thế?

Cứ như những nguyện vọng họ dâng lên hay những khẩu hiệu họ tung hô trong lúc biểu tình thì là 1) Bỏ thuế thân 2) Giải quyết các cuộc đình công 3) Bỏ thuế thuốc lá 3) Thi hành luật lao-động.

Tôi dám chắc ông chủ quận Cần-giộc hay ông Chủ-quận Càng-long sau khi xem qua những tấm bản đưa lên biên những khoản nguyện vọng ấy, dầu đứng trước một tình hình nghiêm trọng, các ông cũng phải bậc cười.

Các ông phải cười.. mà chính ngay chúng tôi ngồi tại tòa-soạn đọc qua các tin ấy, rồi tưởng tượng đến sự ngạc nhiên của các ông mà chúng tôi cũng phát cười. Phải chăng tôi cùng cười như các ông chủ-quận Cần-đước và Càng-long.

Vì đối với vấn-đề thuế thân cũng như thuế thuốc lá hay thi hành luật lao-động, chỉ là một mạng lịnh mà mấy ông chỉ là cái máy cứ chạy mãi theo mạng lịnh ấy thôi. Như thế dân chúng biểu tình đối các ông, ấy là chẳng khác họ đem chiếc xe hơi 40 máy chạy trên mặt nước rồi.

Lại còn đáng tức cười hơn nửa là khoản « giải-quyết cuộc đình-công sở ba son », tôi cũng không biết sau khi dẹp xong cuộc biểu-tình các chủ-quận ấy làm phúc bẩm về cho quan chủ-tỉnh mới nói làm sao đoạn nầy chớ? Nếu các ông không buông viết gải đầu mà cười lăn, chắc các ông cũng dụi mắt mà tự hỏi: « đây là mộng hay thực đây, tôi là quan chủ-quận hay là quan năm cai-quan sở ba-son, tôi ở nước Nam hay nước Pháp, phải chăng tôi là ông Tổng-Trưởng bộ thủy-quân? »

Ấy thế là một việc cởi máy bay xuống đáy biển để hát mặt trăng nửa.

Bây giờ, chúng ta thử xem lại coi vì sao những tay chủ-động gây lên phong-trào ấy lại đòi như thế? Trước hết chúng ta thấy rằng: những nguyện-vọng ấy không chánh-đáng rồi, mà mỗi lần có cuộc biểu-tình là mỗi lần bị bắt bớ, bị cầm tù, bị vạ v. v... thế mà họ lại cứ làm!

Điên chăng?

Thật chúng tôi chưa dám nói là điên, nhưng đó là do một phần rất quan-trọng là sự dốt nát của phần đông dân-chúng trong Hương-thôn mà ra vậy.

Quả như thế. Nhưng nếu nói ngang như thế, tất có người bảo chúng tôi nói càng, chớ nếu đã dốt nát sao chúng lại biết mà ghi những điều ấy?

Không đâu anh chị em, phần đông tôi dám chắc trong đám dân kéo biểu-tình ở Càng-long, Cần-giộc, Bà-điểm đều không biết sở Ba-son ở Saigon đây ở nẻo nào về con đường nào nữa, lựa là nói họ biết sự thi-hành luật lao-động, thuế thuốc lá thuế thân ra sao? Họ cũng không bao giờ biết thuế thân thuế thuốc lá thâu vào thuộc về công quỹ nào nữa.

Sở dĩ lại có những nguyện vọng treo lên trên các bàn-đờ-rôn đó chẳng qua là vì một vài tay phiến động nhà nghề (agitateurs professionnels) nào ở các miệt đó, thừa sự quê dốt của phần đông dân chúng, bọn họ mới đem những cái bánh vẽ tuyệt hay kia mà lòe mà bẹo trước mắt họ. Lạ gì dân quê dốt nghe những lý-thuyết cứng cỏi, những lời phỉnh phinh dịu ngọt thì nghe.. Hễ đã nghe chúng thì kéo theo chúng chớ có biết chúng mượn đó mà làm gì đâu?

Thật là một hiếm tượng.

Chớ nếu khi nào có các cuộc biểu tình như thế, ai cắt cớ cho đòi hết lại hỏi từ người bảo họ cắt nghĩa từng khoản biên trên các bàn-đờ-rôn coi họ có biết gì hay không cho biết.

Tôi dám quả quyết thế, vì đối với một xứ sự mở mang đều còn rất hẹp hòi: trường học không có đủ chỗ cho dân chúng, nhà thương không đủ để giữ gìn vệ sanh chung, như thế nếu bỏ thuế thân rồi lấy gì mà làm đây chớ?

Đến những cuộc xung-đột xã-hội thì luôn luôn có sở thanh-tra lao-động hằng ngày tận tâm điều-đình, giải-quyết xong nhiều cuộc rồi, mà chỗ nào dân thợ cũng

Coi tiếp trương sáu

Sự thuyên-chuyển trong sở Y-tế

Do nghị-định quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 27 Avril 1937:

— Bác-sĩ Nguyễn-văn-Tung lương-y hạng ba sở Y-tế Namkỳ đặng phép về nghỉ dưỡng-sức 6 tháng lương đủ tại Paris (Seine).

∴

— Nữ khán-hộ học-sanh Nguyễn-thị-Tức và Phạm-thị-Giỏi đặng bổ dụng vào ngạch nữ hộ-sanh tập sự sở Y-tế kể từ ngày lãnh việc.

∴

— Cô nữ hộ-sanh Nguyễn-thị-Tức thì đặng bổ đi tùng-sự dưới quyền quan Chủ-tỉnh Rạch-giá thế cho cô nữ hộ-sanh tập-sự Trịnh-thị-Mai đổi đi nơi khác.

∴

— Cô Phạm-thị-Giỏi mới đặng bổ và cô Trịnh-thị-Mai giúp việc ở Rạch-giá thì đặng bổ đi tùng-sự dưới quyền quan Giám-đốc sở Y-tế đặng giúp việc nhà bảo-sanh Cholon.

Một kế-hoạch phòng thủ xứ Đông-pháp

Vấn-đề phòng thủ Đông-pháp là một vấn-đề hiện tại. Phàm làm người thức thời, có tâm với quyền lợi mật-thiết tối-cao của hai dân-tộc Pháp-Việt, không ai mà không công-nhận, không ai mà không lưu ý đến một cách đặc biệt.

Chúng tôi nói là một vấn-đề hiện tại, chớ kỳ thật vấn-đề ấy khởi lên kể từ ngày giống nòi Hồng-lạc mới bắt đầu đạp chân tới bán đảo chữ S nầy, mà khai thác những đất hoang rừng rậm để lập nên cái cơ đồ một dân-tộc, một quốc-gia ở giữa những dân-tộc khác, những quốc-gia khác ở Á-châu vậy. Sở dĩ nó thành một vấn-đề hiện-tại đối với dư-luận là bởi nó có cái tánh cách khẩn-thiết, cái tính cách nghiêm-trọng ở thời cuộc, ở những việc quan hệ luôn luôn xảy ra trên trường quốc-tế, nhứt là ở Viễn-đông.

Về tình hình quốc-tế trong mấy năm trở lại đây, các bạn độc-giả hằng ngày xem sách xem báo hẳn cũng đã rõ. Đây chúng tôi chỉ xin nhắc lại những điều đại cương.

Một là chánh-sách đồ bá của nước Nhựt-bổn, mà chánh-sách Nam-hải là một bộ phận. Vì với hai chữ Nam-hải, người Nhựt tỏ cái chí muốn khuếch trương thế lực về chánh-trị và kinh-tế ở các xứ phía Nam, như Ấn-độ, Úc-châu, Xiêm-la, Phi-luật-tân, lẽ tất nhiên là Đông-pháp cũng có tên trong sổ đoạn trường ấy.

Hai là chánh-sách yêu-cầu thuộc-địa của nước Đức.

Đức với Nhựt, hai nước đã đi chung một con đường, chung một lòng dục vọng, hồi tháng Novembre năm ngoái, mới cùng ký với nhau một bản hiệp ước, ngoài mặt thì lấy danh-nghĩa bài-cộng, nhưng kỳ thực ở trong lập cái dã tâm kết-liên để khuynh loát các cường-quốc có quyền lợi ở Á-đông, để cướp lấy thuộc-địa bắt đầu từ Trung-quốc (vì Trung-quốc về thực sự cũng là một thuộc-địa).

Trước cuộc kết-liên Đức Nhật, các cường quốc mới giật mình tỉnh ngộ, nước nào nước nấy mới vội vã tìm cách để phòng. Nước Anh thì một mặt tăng thêm thủy quân, một mặt tu bổ lại quân-cảng Singapore và Hongkong, nước Mỹ thì kéo hạm đội sang thao diễn ở Thái-bình-dương, nước Nga thì tập trung quân đội ở dọc cương-giới Mản-Mông, bé nhỏ như nước Hòa-lan cũng hy-sinh một số tiền lớn để đóng hơn ba chục chiếc chiến thuyền vừa tiềm thủy đỉnh, vừa diệt ngư-lôi để canh giữ thuộc-địa Ấn-độ.

Trong khi ấy xứ Đông-pháp chúng ta đã hành động những gì? Chúng ta chỉ mới vừa khởi lên vấn-đề phòng thủ.

Nhưng khởi lên câu hỏi đó tức là trả lời rồi.

Phải. Chúng ta cần phải thực-hành công cuộc đề-phòng Đông-pháp, bởi vì tình hình quốc-tế bất yên; bởi vì các nước láng giềng họ đều đua nhau sửa soạn chiến-tranh; bởi vì có nhiều nước, như nước Nhật chẳng hạn, đương dòm dỗ Đông pháp; bởi vì chiếu theo điều khoản thứ 13 trong hiệp ước Patenôtre « Nước Pháp cam-đoan bảo-toàn lãnh-thổ của nước Nam đối với tất cả những kẻ ngoại-địch »; bởi vì người dân Việt-Nam đều nhất tâm nhất chí muốn giữ lấy cơ-đồ nghìn thu của cha ông, cái cơ-đồ ấy người Nam vẫn có cái hi-vọng xây đắp vun vén được cho nó một ngày kia lại trở nên tốt đẹp.

Nhưng có kẻ nói: Vấn-đề phòng thủ ở đây, nước Pháp vẫn nghĩ đến luôn, ở Đông-pháp hiện đã có từ lâu một đội quân tinh-nhuệ.

Thì cũng biết như vậy. Song ở trường-hợp đặc-biệt, phải dùng phương-pháp đặc-biệt. Chẳng lẽ trong lúc bên cạnh, người ta đêm ngày đóng tàu đúc súng, mà mình cứ khoanh tay ngồi dòm hay sao?

Chúng tôi muốn nói xứ Đông-pháp bây giờ cần phải có quân-đội tự lập, một quân đội tổ-chức với người lính xứ Đông-pháp, lâm-thời được quyền quyết-định cái hành động của mình, cũng như quân-đội Nga ở Tây-bá-lợi-á. Chỉ có quân-đội tự-lập mới thực-hành công-cuộc đề-phòng đối-ngoại được một cách hiệu-nghiệm.

Còn như những người lấy lẽ chính-trị hay kinh-tế mà phản-đối thì thiết tưởng nếu trải qua nửa thế-kỷ ăn chung ở chạ với nhau, mà người Pháp vẫn không tin được người Nam, thì chẳng những vấn-đề phòng thủ Đông-pháp không nên bàn, mà đến vấn-đề Pháp-Việt hợp-tác nói ra cũng vô ích.

Đ. P.

SỐ TOMBOLA CHAUDOC 1937

NHỮNG SỐ TRÚNG DƯỚI ĐÂY:

Số độc-đắc 28.851 trúng được một cái xe Peugeot 201
số 30.621 trúng một cái máy may
số 26.272 trúng một bộ ghế salon kiểu thời
số 00.824 trúng một cái đồng hồ « Westminter »
số 05.996 trúng một cái xe máy
số 08.920 trúng một cái xe máy
số 35.186 trúng một cái máy chụp hình
số 20.433 trúng một cái máy chụp hình
số 00.288 trúng một cái máy hát
số 06.993 trúng một cái máy hát

Và 105 số trúng đồ khác kể ra dưới đây:

21 690	10.211	01.893	07.167	19.614	21 578	35.441
38.359	24.914	38.245	38.222	17.716	26 441	13 612
08 313	19.915	02.156	31.772	33.551	39.151	07 628
29.768	37.992	38 671	16.001	31.405	31.862	32.118
06 168	17.331	09 857	39.097	26.924	13.142	17.792
21.302	39.307	11 444	08.010	32.938	36.251	38.642
04.520	02.268	11.180	16.793	07 741	16 484	37 624
28.116	10.504	30.188	09.941	11 958	17.087	29 479
32 006	23.315	16 903	23.909	22.190	14.470	01 749
32.311	22.008	08.684	17.883	08 281	13.454	39.046
02 366	37.259	10 232	29 239	19 158	22.032	33.361
12.852	22.417	12 735	15.587	13.939	23 363	16 134
31.230	18.112	23.098	34 178	26.919	27.287	01 144
12.910	11.735	30.032	32.408	36 878	22.822	24 433
27.228	25.579	06 176	26.624	33.170	34.028	04 130

XIN LƯU Ý. — Những số được trúng lãnh tại nhà hội làng Châu-phú (Châudốc). Số nào không lãnh trước ngày 30 Juin 1937 sẽ nhập về của hội.

MUỐN BIẾT TÀI AI CAO THẤP

Hai vị võ-sĩ tranh nhau, một gà bỏ mạng

Hôm rồi ở Bình-đông (Cholon) tại kinh số 1 có xảy ra một vụ án mạng, giữa 2 võ-sĩ tranh tài cao thấp.

Số là ở nơi nói trên, có một anh cu-li ghe tên là Huỳnh-văn-Ngọc 30 tuổi, một tay võ-nghệ cao-cường, đã nhiều công-phu tập luyện và cũng đã từng học nhiều vị võ-sư có tiếng ở Nam-kỳ.

Nên mới đây có một vị võ-sĩ tên Nử nghe tiếng Ngọc tới khêu khích Ngọc, đòi thử nghề chơi cho biết bản lãnh ai cao thấp. Và còn nếu ai thắng thì sẽ được tôn lên làm thầy.

Nghe vậy cũng hơi tức giận, Ngọc liền ưng thuận. Hai người cùng nắm tay nhau dắt ra một miếng đất trống, đoạn cởi áo, nhảy ra bái tổ. Còn phe đảng và đồ đệ của 2 bên thì đứng bao giấy ngoài.

Ngọc tuy có tuổi hơn Nử một chút, nhưng vẫn còn mạnh dạng và lẹ làng lắm. Vừa sang qua, né lại, tấn, thối, được vài đường Ngọc thấy cho Nử một quả đấm vào hàm hạ khá đau. Nóng tiết lên, cặp mắt Nử đổ hào quang nhìn chòng chọc vào Ngọc, như mèo rình chụp xé chuột. Kế sau đó vài phút, Ngọc đá cho Nử một

(Coi qua bên trương sáu)

ĐÍNH-CHÁNH MỘT CÁI TIN THẤT THIỆT

Thành-phố Longxuyên là cô gái đẹp mà...!

Các sự sửa đổi chỉ vì vệ-sanh chung cho công-chúng và sự đẹp của thành-phố mà thôi

Báo LA DÉPÊCHE D'INDOCHINE ra ngày 27 Avril rồi có đăng một bài và một bức ảnh, ngay câu đầu chỉ rằng: Châu-thành Longxuyên hiện nay đã hiện ra một cảnh-tượng điêu-tàn đáng thương hại.

Nếu các ngài không thể thấy sự thiệt, thì tin ấy là có tánh cách là phiền trách nhà đương-đạo trong tỉnh một cách không đáng vậy. Tôi tưởng cần đăng những tin sau nầy để đem các việc làm ấy ra ánh-sáng.

Vì vệ-sanh và sự đẹp, như tác-giả trong bài ấy đã nhìn nhận, nhà đương-đạo tỉnh Longxuyên đã cho những người chủ 61 cái nhà lá phải giở đi từ 2 năm về trước. Thế thì họ có đủ ngày giờ để lo thu xếp lấy các việc mình rồi, nhưng mà họ vẫn để vậy ở luôn mãi đến những ngày sau chót đây. Thế rồi bây giờ họ mới định đi. Hiện nay chỉ còn năm cái còn ở chỗ mà tác-giả bài ấy đã nói, nghĩa là có 2 cái sẽ dời đi chỗ ngoại châu-thành, còn 3 cái thì đặng phép cho cất lại chỗ ấy nhà cây lợp ngói. Lẽ tất nhiên việc ấy bày hẳn những sự lộn xộn lôi thôi về sự tháo giở dọn đi, căn cứ như thế mà nói về tình hình chung trong tỉnh hình như không đặng có công-tâm.

Còn về cái mạng lịnh mà họ cho là có hại đó, thì ngoài sự tránh hỏa hoạn ra lại còn sự truyền-nhiễm của các chứng bịnh ngặt như dịch hạch, mà mấy năm nay cách một kỳ hạn thường đều có trở lại trong châu-thành Long-xuyên nhiều hại nhiều người rồi. Xóm nhà lá ấy còn thì còn sự ẩm thấp dơ dáy quến rủ loài chuột thì các bịnh truyền nhiễm ấy càng nhiều, tất nhiên dầu sao cũng nên giở phức cho hết.

NGÀY MAI 12 MAI

Các ngân-hàng ở Saigon mừng lễ gia-miện Anh-Hoàng

Ngày mai nầy tại Londres kinh-đô Anh-cát-lợi, dân chúng làm lễ gia-miện cho Anh Hoàng là Georges VI. Nhơn thế, các nhà ngân hàng ở đây cũng mừng lễ nầy nên đều đóng cửa nghỉ cả.

Đông Pháp ngân-hàng có mở phòng việc thường trực từ 9 đến 11 giờ để phát « chèques » và « effets de commerce ».

Bữa tiệc ái-hữu

Hôm tối thứ bảy vừa rồi, tại nhà Hội « Đức-Trí Thể-Dục » Nam-kỳ (S.a.m.i.p.i.c.) kêu là nhà Hội Annam, tại Đại-lộ Galliéni có thiết một tiệc rượu. (tiệc nầy tôi tưởng nên gọi là: bữa tiệc Ái-hữu) do Hội Samipic chủ trương; có mời Hội-viên trong các Hội Tương-tế Annam ở Saigon đến dự; cũng như chúng tôi đã có nói rồi và cũng đã đăng vào L.T.T.V. hôm 5 Avril vừa rồi đó vậy.

Đêm ấy vừa đúng 7 giờ, cũng như mọi lần, trong nhà Hội đèn điện sáng trưng, còn ngoài sân thì xe ô-tô lần lượt chạy tới rần rần; có chư qui-ông và qui-bà đến dự tiệc tháng nầy đông hơn tháng rồi gấp bội; có một ban tài tử đờn ca, rất nên vui vẻ, chúng tôi biết những qui ông qui bà là:

Hội Samipic

Quan-bác-vật Lưu-v-Lang và Phu-nhân, ông Đặng-ngọc-Chấn Đốc-Phủ-Sứ, quan huyện Ng.-v-Của bổn-báo chủ-nhân, ông quan năm Ng-v-Xuân và phu-nhân, ông Hội-đồng Nguyễn-khắc-Nương và Phu-nhân, ông Lê-v-Gồng Tổng-lý Việt nam Ngân-hàng, ông Huỳnh-thanh-Trà, ông Nguyễn-thanh-Liêm chủ nhà máy và 2 vị lịnh-lang, ông Huỳnh-v-Vẻ, ông Trương-hoàng Phát Tri-Phủ honoraire, ông Thomas Cần Tri-phủ honoraire, ông Lương-v-Hầu Đốc-học trường bút-toán, ông Nguyễn-v-Bổn y-khoa Tấn-Sĩ, ông Nguyễn-thành-Khiết Trạng-Sư, ông Ngô-quang-Doãn y-khoa Tấn-Sĩ, ông Trần-đình-Minh cựu Hội-đồng, ông Lử thái-Bình nghiệp-chủ.

Hội Cantho Tương-tế

Ông Trần-v-Tri, ông Văn-bá-Phước, ông Trương-công-Thiện, ông Nguyễn-v-Mùi, ông Lê-v-Châu, ông Ng-v-Phúc, ông Nguyễn-hữu-Tình.

Hội quan lại

Ông Tô-ngọc-Đường Đốc-phủ-sứ hưu trí; ông Bùi-quang-Nam Đốc-phủ-Sứ hưu trí, ông Ng.-văn-Thẩm Đốc-phủ hưu-trí, ông Michel mỹ Tri-phủ hưu trí, ông Phú-Kỳ, ông Đốc-phủ Thân, ông Đốc-phủ-Thạnh.

Báo-giới

Ông Nguyễn-chánh-Sắt Tri-huyện honoraire.

Hội cựu sanh-viên trường Bổn-quốc

Ông Du-ngọc-Ánh, ông Ng.-minh-Chiếu Hội-đồng thành-phố, ông Nguyễn-văn-Lai, ông Nguyễn-văn-Sâm Hội-trưởng liên-đoàn báo-giới, ông Lê-hữu-Tuấn, ông Trần-văn-Mẹo, ông Nguyễn-văn-Lưu, ông Trương-văn-Cầm ông Phủ Bến, ông Rigaud Tiếu.

Hội chức việc thương-gia

Ông Nguyễn-lình-Chiểu, ông Nguyễn-văn-Đủ, ông Trần-văn-Huê, ông Lê-văn-Vinh.

Hội Thương-gia

Ông Trần-mạnh-Nhần, ông Vân (Võ-Vân), ông Đỗ-như-Liên, ông Lê-văn-Du và 3 vị lịnh-lang, ông Nguyễn-văn-Dưởng, ông Trương-văn-Bền Hội-đồng quản-hạt, ông Nguyễn-văn-Nghị, Hội-đồng Thương-mãi, Trương-bá-Sỏ, ông Võ-đình-Dần, ông Trần-trọng Cảnh, ông Trịnh-Quang, ông Nguyễn-văn-Hải Đốc-phủ-Sứ honoraire, ông Huỳnh-v-Đơn, cựu Tri-huyện, ông Lâm-văn-Bảy huyện honoraire, ông Bùi, ông Nguyễn-văn-Mực.

Hội Gocong tương-tế

Huỳnh-huệ-Kỳ, ông Trương-văn-Huyện, Đồng-văn-Bang.

Hội Bentre tương-tế

Ông Trương-minh-Hương Tri-huyện, ông Võ-thành-Vinh.

Hội Long-Xuyên tương-tế

Ông Trần-v-Sang Hội-đồng quản hạt, ông Đức.

Bưu-Chánh

Ông Nguyễn-quang-Lạc

Theo như tin chúng tôi đã đăng hôm tháng rồi thì cứ đến chiều thứ bảy tuần đầu trong mỗi tháng, đều có một bữa tiệc như vậy tại nhà Hội Annam luôn, đặng cho anh em trong các hội mỗi tháng có dịp đến đó mà hội đàm với nhau cho vui và càng ngày càng được thân thiện với nhau, cũng dùng luôn dịp ấy mà trao đổi ý kiến với nhau, rất có chỗ bổ ích cho nhau lắm vậy.

Bữa tiệc hôm tháng rồi là mới khởi đầu, cho nên chỉ có lối 40 vị đến dự mà thôi. Còn bữa tiệc hôm thứ bảy tuần rồi lại nhiều hơn gấp bội; tính hết có gần 80 ngoài vị.

Chúng tôi ước ao cho từ đây sắp tới càng ngày càng đông thêm nữa, thì lại càng quí biết dường nào.

B. N.

12 MAI — 8 GIỜ TỐI
Tại nhà Hát Tây

Các nhà ham mộ nghệ-thuật nhớ đến xem:

1· Điệu ca vủ kim-thời gánh MAI-HOA ở Thượng-hải, gồm có 10 cô gái tuyệt đẹp ca múa đủ điệu.

2· Lối hát xưa của ta: Lớp TRẦM-TRỊNH-ÂN lại do toàn những cô đào hay ở ba gánh hiệp lại làm tuồng như cô Năm NHỎ, cô Tư CHÂU, cô Sáu NỮ, cô Ba Đắc.

Trong mấy giờ mà phải bày cho đủ chỗ hay trong hai điệu hát, nên phải lựa ròng những lớp ca múa và những màn hát thật hay mới đem ra diễn.

Giữ giấy trước ở số 51, Rue Mac-Mahon, Saigon
GIÁ CHỖ NGỒI: 2$20 và 1$65

NHÀ IN NGUYEN-VAN-CUA

57, Rue Lucien Mossard
Saigon

Có in tờ Cử của làng kinh nhiều màu rất khéo. Giá rẻ

Trong vùng đất Việt

Sau khi chén chú chén anh

Giadịnh. — Chú Nguyễn-văn-Rựa, ở Ghợ - cầu làm nghề thợ nhuộm cho một lò nọ tại Annhơn có một người bạn rất thân tên là Tư-Lạc ở xóm-thuốc.

Đêm thứ sáu rồi lối 8 giờ, chú Rựa trực nhớ tới bạn nên thả đến nhà mà đạm đạo cho vui. Lâu ngày hội ngộ tư Lạc liền bày ra 1 tiệc rượu đãi chú Rựa.

Hai bên chuyện vãn với nhau rất vui vẻ ban đầu, đến chừng rượu một lúc, một chun vô bụng rồi 2 anh em khi xưa lại dời hẳn ra cừu-địch hết. Lời qua tiếng lại mộ hồi Rựa và Lạc nổi lên cự lộn. Tuy vậy mà còn tình chú Rựa liền bỏ về.

Ở nhà không hiểu nghĩ ra tức làm sao đó tư Lạc liền xách một khúc tầm vông chạy theo kêu chú Rựa lại rồi đánh luôn mấy cây rất mạnh.

Chú Rựa gậy hết một cánh tay và đầu bị bể một đường khá sâu máu tuôn xối mặt.

Chú Rựa truy hô lên, chức việc làng chạy tới bắt được thủ phạm, trong tay còn cầm cây và bộ tịch còn hung hăng lắm. Chú Rựa được chở xuống nhà thương Gia-định.

Đ. T.

NAMKY
Phải coi chừng

Soctrang. — Vừa rồi người ta giải đến quan biện-lý Soctrang một người đàn ông tên Thiệu bị bắt về tội lường gạt người để xoay tiền.

Thiệu ở làng Nhơn Mỹ làm thợ thiến trâu. Với cái nghề mọn ấy không đủ cho Thiệu sống dễ dàng nên Thiệu mới nảy ra một nghề khác sung sướng hơn, là nghề giả danh lường gạt người trong làng ai biết Thiệu làm nghề ấy cũng đều sợ sệt và dấu kỉnh tên họ mấy người bà con ở xa nếu Thiệu mà biết rồi thì chém chết cũng kiếm cách lường gạt lấy tiền, hoặc đến nói người bà con kia rằng ta đau nặng v v .. Nếu người bà con tin lời thế là bị mắc vào bẫy đó. Vì thế nên mỗi lần Thiệu bỏ làng ra đi vài ngày về thì đều có bạc chục tiêu xài ngoả nhuê.

Sống với cái nghề đê mạt ấy thế mà Thiệu vẫn tự đắc và ung dung không coi ai ra gì cả.

Phương ngôn có câu : Ăn quen chồn đèn mắc bẫy. » « chơi dao có ngày đứt tay » thật là chẳng sai.

Ngày 2 mai rồi, Thiệu mặc áo xuyến dài quần hàng trắng mới đầu đội nón nhà quân quái tơ, qua làng Đương-đức, đến nhà Hương thân L. mạo danh là Hương chủ Lến, một tay giàu có trong làng kế cận, viện lẽ rằng bị bợm đuổi mất hết mấy đôi trâu nay đi kiếm. rủi đến đây hết tiền, nên mượn đỡ thầy Hương thân vài chục để làm lộ phí Hương thân L. tin lắm, mà không tin sao được, còn người diện ra phết nhà quan, một tay giàu độc mà không tin sao?

L. bèn sai con mua rượu làm gà cung cung kỉnh kỉnh mời Thiệu cùng nhậu với L. và một người quen L. cho vui Thầy Hương chủ giả danh cũng vui lòng nhậu rượu, xong xả. Hương thân L. mới khép nép dâng 10 p., cho ông Hương làm lộ phí để đi tìm trâu.

Làm bộ mặt giận, thầy Hương chủ giả danh lại còn chê ít và nhờ tìm họ vài đồng nữa cho nhiều nhiều một chút. Sẵn có người quen, L. mượn thêm 5 p. cộng chung là 15 p. đưa hết cho Thiệu.

Thiệu lấy bỏ túi, liền rối tô lời đa tạ từ giã ra đi. Hương-thân L...hiu hiu tự đắc vì mình đã làm quen được với ông Hương Chủ giàu to.

Nhưng vợ con Hương-thân L.. ại nghi ngờ là kẻ giả danh nói với ..., chừng ấy L... mới giựt mình, lật đật cho phép 2 đứa con đi dọ hỏi lại coi phải thiệt là ông Hương-chủ Lến hay chăng ?

Đến đâu hỏi thăm người ta cũng đều nói không có Hương chủ Lến đi qua đây. Bây giờ 2 đứa con Hương thân L... lại càng nghi quyết! Kịp khi đi ngang qua nhà Thiệu, gặp va đang đứng trước nhà, chống nạnh hửng mặt. Hai đứa con Hương thân L... bèn la lên.

Làng xóm liền đón bắt nội vụ đem về nhà việc lấy lời khai.

Trước mặt làng, Thiệu chối hết rằng mình không biết việc gì cả, còn 2 đứa con Hương thân L.. thì quả quyết và là kẻ đã lường gạt cha mình và chạy về kêu người quen cha cho mượn bạc hồi nãy qua làm chứng nữa. Giải vào quan Biện-Lý, Thiệu vẫn cố cãi và kêu oan. nhưng đã bị tống giam chờ ngày ra tòa đền tội.

C. L.

Lễ Lạc-Thành chùa Bình-Tiên Cholon

Nhơn dịp Bàn-trị-sự lo cất chùa Phước-Long-tự lại mới hết (tục là chùa Bình-Tiên) và định Khánh-thành có cúng hai ngọ, ngày mùng 6, 7 8 tháng tư Annam (15, 16 17 Mai 1937).

Kính mời quí Ông, quí Bà trong mấy ngày trên đây dời gót đến trước lạy phật và nghe giảng kinh sẵn dùng cơm chay và viếng cảnh chùa mới. Bàn trị-sự rất lấy làm hân-hạnh.

Mùng 6

Sớm mai thỉnh sắc thần, co lân. rồng ; cá, v. v... 1 giờ vào đám chiều làm khoá ; tối tụng kinh.

Mùng 7

8 giờ giảng kinh, 12 cúng ngọ; giờ giảng kinh ; tối làm khoa tụng kinh.

Mùng 8

Sớm mai giảng kinh ; 12 giờ cúng ngọ ; chiều ra giêng.

Nay kính
HỘI-CHỦ
NGUYỄN-VĂN-VINH
cựu hộ-trưởng quận thứ 9
CHOLON

SPORT

Thuốc vấn tại đây có mùi thơm của thuốc bên Tây

Ngon hơn thuốc của các ngài thường hút

5 *xu một gói 20 điếu*

VIỆC LÀNG TỔNG

Quan Thống-đốc Pagès cho quyển sách này là bổn « Chỉ nam cho Hương-chức làng, rất có ích cho họ trong khi thừa hành công-vụ hằng ngày » — Giá : 0$70.

ÁN TÒA HỘ

Chỉ cách thưa kiện về mặt hộ Langsa và bổn-quốc. Phân tích rành 40 vụ kiện, người xem có thể so-sánh với việc riêng mình mà đoán việc nên hư — Giá : 1$20.

Ai chỉ gởi cho tác-giả 1$90 thì sẽ được quyển này khỏi tốn tiền cước chi cả.

Sắp xuất-bản : *LUẬT LAO-ĐỘNG*

Có lời tựa của quan Đại-sứ Lao-công Justin Godart và ông Hội-đồng quản hạt Nguyễn-phan-Long, gồm đủ cả công-văn cần ích cho chủ và người làm công các sở canh-nông và kỹ-nghệ — Giá : 0p.70.

Cuốn LUẬT HỘ NAMKY *in kỳ nhứ ba ngàn cuốn đã bán hết*

Tác giả, M. Phan-van-Thiết cựu-nhơn luật cũng cố-vấn cho bà con về pháp-luật, mỗi lần hỏi việc giá 5$00, nếu có làm nào, đơn từ, lý đoán chi thì tính riêng thêm từ 10 p. sắp lên.

Thơ từ, mandats xin gởi cho M. Phan-van-Thiết, 45, Rue Aviateur Garros, Saigon — Téléphone : 21.291

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
Tự-do — Bình-đẳng — Đồng-bào

ĐÔNG-PHÁP

Nam-kỳ Thống-đốc

TỈNH TANAN

YẾT THỊ. — *Đơn xin khẩn đất Nhà-nước.*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ tọa lạc sở đất	Số miếng đất	Số tờ họa đồ	Số sào mẫu	Nóc hộ
		Khẩn không			Tứ cận :
M. Võ-thanh-Liêm quản một sở Linh tập hưu trí, ở làng Mỹ-an-Phúc Tânan	Làng Mỹ-lạc-thạnh tổng An-ninh-thượng Tânan	51	6e	7 h 90.80	B. Sở số 50. N. Sở số 52. Đ. Kinh Bà-Miễu T. Sở số 56
		Khẩn bằng cách thuận mãi			
	id.	50	6e	13h.51 40	B. Sở số 49. N. Sở số 51. Đ. Kinh Bà-Miễu T. Sở số 56.

VIỆC TRANH CẢN VÀ KÊU NẢI

Chiếu theo thể-lệ điều 11 và 18 lời nghị-định ngày 18 Juin 1929, ai có tranh cản đều chi thì nội trong kỳ hai tháng, kể từ ngày dán yết-thị này, phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Tânan.

Tânan, le 17 Avril 1937.
P. l'Administrateur absent :
L'Administrateur-Adjoint,
chargé de l'expédition des affaires ctes,
Signé : ILLISIBLE.

Vu pour affichage :
Saigon, le 23 Avril 1937
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement :
Le Chef du 4e Bureau,
Signé : ILLISIBLE.

Muốn làm đèn Néon

thứ dùng nơi rạp hát Bóng và những hiệu buôn lớn

để quảng-cao
bản hiệu
ở trong phòng
nà các đám số
do nơi hãng

STANDARD NÉON LIGHT
95 bis rue Lagrandière
Téléphone 20425 -:- SAIGON
Dùng toàn đồ Huê kỳ. Có bảo kiết

Đã làm cho *Poinsard et Veyret*, *Albert Portail*, *Pharmacie de Dakao*

Lời rao

Ngày thứ ba 18 Mai 1937, đúng mười giờ ban mai, tại sở Bách-Phân Saigon, đường Catinat, môn bài số 229, từng lầu thứ nhứt, sẽ giao giá cho mướn, trước mặt hội phái viên, đất nhà nước tọa lạc tại làng Phú-Hữu, Thạnh-mỹ-Lợi và Bình-Trưng (Giađinh).

Ai muốn hỏi đều chi về sự mướn đất ấy, hãy do nơi:
1. Sở Bách-Phân Saigon ;
2. Tòa-bố Giađinh ;
3. Quận Thủ-Đức.

Quí ngài ở Lục-tỉnh lên Saigon chơi có đi Thủ-Đức ăn Nem, xin mời vào

SUỐI

GÒ-XOÀI

nay đã chỉnh đốn lại thành một cái « Tiểu-cảnh »

NEM, CHẢ GIÒ, CHÁO GÀ v. v

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt ? Ai muốn có người bào-chế thiệt kỹ càng các toa thuốc của các quan Đốc-Tơ ?

VẬY XIN QUÍ VỊ ĐẾN TẠI :

pharmacie franco-asiatique

PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG

RUE DES MARINS, 219 -:- CHOLON

Tại đó sẽ có ông PHẠM-HỮU-HẠNH nhứt hạng bào chế-sư, tiếp rước quí vị một cách mau-mắn và vui-vẻ.

Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.

Quí vị ở Lục-Tỉnh gởi thơ đến mua thuốc, thì chúng tôi sẵn lòng thi hành, giá thuốc tính sai mười phần lại không tính tiền cước-phí.

江湖劍俠
Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺
Hỏa thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-Chánh-Sắt : dịch thuật.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI

Lư-gia-bảo Kỳ-hiệp đoạt môn-sanh Đề-đốc-nha quần-hùng tranh đột-trưởng.

(Tiếp theo)

Hồ-đại-ca Tử liệu bề nằn nỉ không được, nên phải bước lồng đứng dậy đi vào nhà trong gõ cửa mà kêu Lư-đôn Phủ.

Lúc bấy giờ, Lư-tồn-Phủ đương lúc ngon giấc bị Hồ-đại-ca-Tử kêu giựt mình thức dậy liền hỏi rằng : «Có việc chi đó hay sao ? »

Hồ-đại-Ca-Tử ấp-úng một hồi rồi nói rằng : « Hôm nay tôi đã mắc mưu kẻ cướp rồi; bởi tôi một là vì bảo toàn tài-sản cho chủ-nhân-ông, hai là vì bảo toàn tánh-mạng cho tiểu chủ-nhân, nên phải dằn lòng nhịn nhục vào đây mà thương lượng với chủ-nhân-Ông. Vì hiện thời có một gã giang-dương đại-đạo (quân cướp biển) bổn lãnh của nó không kém gì tôi cho lắm, nó thừa lúc tôi đương ngon giấc, lén vào phòng tôi, bắt tiểu-chủ-nhân mà kẹp vào nách, lại muốn thích tôi đi. May nhờ tôi lanh lẹ, vừa nghe động tới cửa mùng thì tôi đã thức dậy, ý muốn ra tài thủ-đoạn, cho nó biết cái ngón độc của tôi lợi hại là thể nào. Ai ngờ là tôi thấy tiểu chủ-nhân ở trong nách nó, liền chuột sợ bể đồ (đầu thử kỵ khí) nên tôi không dám rục rịch chi hết cả : nay bằng-hữu, nếu bằng-hữu có hụt hạt lộ phí thì cứ nói thiệt với tôi chớ có ngại chi, vì tôi là người tánh hay kết bạn, tiền bạc tôi chẳng hề bỏn-sẻn với anh em, có cần dùng bao nhiêu hì nói, há tất phải kẹp đồ-đệ của tôi trong nách làm chi mà làm cho nó sợ nào. Xin hãy thả nó ra, việc gì rồi chúng ta sẽ thương lượng với nhau cũng được mà

Nhưng tôi chắc là bợm ấy nó liệu biết cái bổn-lãnh của nó không hơn tôi được; cho nên nó mới có ý bắt tiểu-chủ-nhân mà kẹp ở trong nách, đặng cho tôi không dám đá động tới nó, nếu tôi rục rịch thì ắt nó giết tiểu-chủ-nhân trước hết.

Bởi vậy nó không chịu thả tiểu-chủ-nhân ra mà lại nói hẳn với tôi rằng : « Ngươi muốn cho ta thả đồ-đệ của ngươi ra thì chẳng có khó gì, ngặt vì ta có cần dùng một ngàn lượng bạc, ngươi hãy đem cho đủ số bạc ấy ra đây, thì ta trả đồ-đệ lại cho ngươi lập tức. Còn như ngươi ý muốn cường ngạnh, có tài-cáng bao nhiêu thì bày ra mà thử với ta Ngươi phải biết rằng tên đồ-đệ của ngươi còn ở trong nách ta đây, ta không đánh nhau với ngươi thì cũng không sao ; chớ ta có đánh nhau với ngươi, nếu rủi ro xuống phạm tới nó chết đi thì ngươi chớ có oán trách chi ta đa nhé. »

Còn tiểu chủ-nhân bị nó kẹp ở trong nách nó, thì khóc lóc la đau. Tôi lại nghĩ nó là một tên giang-dương đại đạo, dầu có giết nó chết đi cũng chẳng tiếc gì ; chớ còn tiểu-chủ-nhơn mà có sai sẩy thế nào, chừng ấy dầu cho tôi có bầm thằng bợm ấy nát bấy như tương đi nữa cũng, không đủ mà thường mạng cho tiểu-chủ-nhơn đâu. Vả lại những bọn giang-dương đại-đạo hễ nó không đến thì thôi, chớ nó đến thì không phải một người mà thôi đâu. Nếu vì một ngàn lượng bạc ấy mà để cho mít lòng bọn chúng, rồi từ đây đời đời ông chủ phải mắc công ngày đêm cứ lo mà phòng bị mãi thì cũng khổ tâm.

Giả sử mà nó không bắt tiểu-chủ-nhân kẹp trong nách nó, tưởng khi tôi cũng không làm cho quá bụng bọn nó cho lắm mà gây họa cho ông chủ về sau ; sở dĩ có bấy nhiêu đó mà tôi phải dằn lòng nhìn nhục vào đây mà thương lượng với ông chủ, thử coi ông chủ ý nghĩ thế nào ; chớ giá có một ngàn lượng bạc, chẳng phải lớn lao chi cho lắm.

(Còn nữa)

TẬP «SƯ-PHẠM HỌC-KHOA»

XUẤT BẢN MỖI THÁNG MỘT KỲ

Giá đồng niên tập S. P. H. K. (Cả phần thầy giáo)... ... ... 5$00

Những vị giáo-sư và viên quan Annam nên thâu nhận giùm gởi cho bổn-quán, những số bạc mua báo ấy thì bổn-quán sẽ tính cho một phần huê-hồng 5

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạng vốn 250.000 đồng bạc

Sáng lập năm 1927

Hội quán 54-56, đường Pellerin, Saigon

R. C. Saigon n° 61

Dây thép: CRE IT-NA-SAIGON — Dây thép nói: SAIGON 21.826

— Công-ty nhận tiền **TIẾT KIỆM** của bá tánh, tiền gởi sanh lời 3 ly rưỡi mỗi năm, sáu tháng tính một lần và nhập vô vốn mà sanh lời nữa. Tiền nầy muốn rút ra chừng nào cũng được.

Công ty cho vay thế chưng về Quốc trái Đông-Pháp, về Quốc trái Crédit Nationa và những phiếu nào mà Chánh-phủ Đại Pháp hay là Đông-Pháp phát hành hay là chịu bảo chứng.

— Công ty cũng nhận lãnh giữ cho bạn hàng và lãnh tiền lời những vé quốc-trái, và nhận do số những phiếu nào có dự cuộc xổ số hằng tháng hay là hằng năm.

Bổn-hội có mua bên Pháp hộp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng sắt mạ kền, để cho bá tánh mượn dùng. Xin quí vị hãy đến hội-quán hay là viết thơ mà hỏi cách thức mượn hộp Tiết kiệm ấy.

(Về công chuyện khác, xin hỏi thăm Bổn Hội)

Tôn chỉ của bổn hội: **LÀM VẺ VANG CHO XỨ SỞ MÌNH**

BAN TRỊ SỰ DANH DỰ VÀ CỐ VẤN:

Chánh hội trưởng: HUỲNH ĐÌNH-KHIÊM, (nay ngài đã từ lộc).
Phó hội trưởng: M. TRẦN-TRINH-TRẠCH, (được bầu cử chiếu theo điều 24 trong điều lệ)
Hội viên: Dr BIAILLE de LANGIBAUDIERE
« M. Denis LÊ-PHÁT-AN,
« M. LƯU-VĂN-LANG,
« Dr TRẦN-VĂN-ĐÔN,
« Dr TRẦN-NHƯ-LÂN,
« M. TRỊNH-ĐÌNH-THẢO,
« NGUYỄN-THANH-LIÊM

BAN TRỊ-SỰ VÀ QUẢN LÝ

Chánh hội trưởng: M. TRƯƠNG-TẤN VỊ,
Quản lý hành sự: M. NGUYỄN-TẤN VĂN,
Hội viên: M. BÙI QUANG-CHIÊU,
« M. ĐẶNG-VĂN-DẦN,
« M. J.B. NG.-TRUNG VINH,
« M. Alexis THÁI V. LÂN
Tổng-lý: M. Paul LÊ-VĂN GỒNG

Du-lịch Viễn-đông

(Trung-huê và Nhựt-bổn)

Ký-giả Hồ-duy-Kiên, *Cựu Hội đồng Quản-hạt Nam-kỳ*

VII

Còn 245 hải-lý nữa sẽ đến Hương-cảng. Mỗi giờ tàu đi đặng 15 hải-lý, lấy số 245 chia cho 15, thì đoán trước tàu sẽ tới Hương-cảng, ngày mai là 4 Avril 1936, lối 4 giờ sáng.

Anh em nóng xem phong cảnh Hương-cảng ban đêm. Dùng cơm tối, coi điển tín radio nghe đờn ca đến 9 giờ rủ nhau đi nghỉ sớm, đặng 4 giờ khuya thức dậy.

Qua 3 giờ rưỡi khuya, anh em thức dậy lên sân. Hỏi lại thì biết hoa-tiêu đã lên tàu rồi. Xem bên tả, thấy đèn rọi chiếu ra xa cách chừng đôi ba chục kilomét, định đó là chợ Úc-Môn (Macao). chợ nầy ở góc khém biển vô cửa sông Châu-giang (sông Châu-giang chảy vô Quảng-châu, tỉnh-thành Quảng-đông). Chợ Úc-môn là một khoảnh đất núi hẹp nhơn số ước chừng 90.000 người, đủ các chưởng tộc phần đông là dân Trung-hoa ở đấy buôn bán lưới cá kể từ năm 1887 Chánh-phủ nhà Thanh giao đức cho nước Portugal làm thuộc địa, chợ nầy có cho phép lập hoa-chi cờ bạc đủ thứ buôn bán thạnh-vượng nhứt là á-phiện, tơ, lụa, trà. Mỗi ngày có tàu lớn đưa hành-khách đi Quảng-châu và Hương-cảng.

Đối diện với Úc-môn cách chừng 40 hải lý thì là chợ Hương-cảng. Cách vài chục kilomét trước mũi tàu, nhiều đảnh núi có đèn rọi cái thì xây, cái thì tịnh. Một chặp, xem bên hữu, một dảy núi dài chừng 20 kilomét, cao chừng một vài ngàn thước, từ mặt nước cho đến chót núi, đèn thắp vô số, lăm nhăm, trông vào tưởng là đốm-đốm trên một rừng bần, ngỡ là một khúc ngân-hà dưới trời thì. Đó là cảnh Hương-cảng viễn-vọng ban đêm.

Thấy dạng hai chiếc tàu lớn chạy trước mình đã vào lỗ Hương-cảng rồi.

Một chặp, tàu mình chạy vào một cái hải-giáp, hai bên lạng-mạng hòn nhỏ hòn lớn đều có đèn rọi chói sáng mặt nước. Lối 5 giờ, tàu mình đã vô hồ rồi. Cù-lao Hương-cảng cách đất liền là tại cái hồ nầy; hồ nầy hình như bầu h thuần bề dài chừng 20 kilomét bề ngang chừng ba, hay là bốn kilomét; hai đầu là hai cái hải-giáp hẹp chừng một ngan, như hai cái cửa để vô hồ, cửa hướng nam đi về Saigon và cái cửa hướng bắc đi lên Thượng-hải và các xứ ở đông-bắc.

Cái đảnh núi mà hồi nãy 4 giờ mình tưởng là rừng bần đốm-đốm chói đỏ, bây giờ lại gần, thì là lầu đài nhà cửa từ chót núi cho tới mé nước, đèn điện chói sáng núi, thấy rõ cỏ-cây nhà cửa, chỗ chánh chợ, phố phường dãy ngang dãy, dọc từ mé nước cho đến nửa chừng núi; trong mấy con đàng, trên mặt hồ, đèn chói sáng như ban ngày, phố-phường mở cửa, thiên hạ tới lui như đông chợ. Ở đây sự sanh hoạt của người một mực lao-xao náo-nhiệt suốt ngày suốt đêm. Trong hồ chẳng biết bao nhiêu là đèn lăm-nhăm, là tàu, là thuyền, nhỏ lớn đủ thứ, chèo, buồm, chạy máy, cái tới, cái lui, cái đậu bến chở hàng, sang hàng, lăng xăng nhộn-nhàn trên mặt nước.

Hồ sâu từ 50 thước đến hai, ba trăm thước, tàu lớn nhỏ đều cặp dựa bờ đậu g.

Xem trên mặt hồ dường như thấy dưới đáy biển xao-chuyển chớp-chóa muôn ngàn cái đốm lửa, cát giấy lửa, chói trong muôn ngàn lầu đài, tưởng-tượng dưới Thủy-phủ Long-vương đại triều, đại yến, chi đó. Nếu mà bỏ đặng cái danh lợi ra ngoài, thì cảnh nầy cho là cảnh Bồng-lai, mà mình đã tưởng-tượng trong trí bấy lâu nay.

Ấy là cảnh Hương-cảng ban đêm.

Lối 6 giờ tàu chậm chậm cặp cầu gần mé hồ chỗ kêu Cửu-long, (tại doi đất kêu là Tim-sa-chùi) tàu đâm mũi vô bờ rồi cặp cầu bên tả, hữu tùy ý khỏi day trở. Đã có thầy thuốc và quan cảnh sát cửa biển Ănglê lên tàu vào phòng khách ghi giấy thông-hành, một cách dễ-dị một cách có lễ nghi và không hỏi tra đều chi nhọc lòng hành-khách.

Lối 7 giờ mặt trời đã mọc lên cao, nhưng mà khi trời mát lắm. Lên sân tàu đứng nhìn phong cảnh Hương-cảng ban ngày. Coi ra, mình ở giữa hồ núi bao xung quanh như là vòng lũy cao, dưới chơn màu nước trong xanh lá cam. Tàu, thuyền, tới lui qua lại lăng xăng, giữa hồ thấy bốn chiếc chiến hạm đang neo đậu nối đuôi một cách hùng tráng oai nghiêm. Thuyền lớn nhỏ đều đóng kiểu tam-bảng, có buồm, thuyền nhỏ thì có một cây chèo để sau lái dùng làm chèo và bánh lái luông.

Cái hồ nầy chia Hương cảng làm hai khu, khu ở hướng đông là khu cù-lao gọi là Lão Hương-cảng (Vieux *Hong*) khu hướng tây, ở trong đất liền, kêu là Cửu-long (Tân Hương-cảng) có thấy ở trong địa phận tỉnh Quảng-đông.

Hai bên bờ mé hồ cần đá, cầu tàu cách khoản có vách đá để cảng sóng (Jetee) nhiều ụ tàu, nhiều trại xưởng ống khói cao vọi lầu đài năm bảy từng, nóc bằng cửa vuôn đường vòng theo mé hồ dường đàm ngan vô chơn núi; phố phường giãy sau cao hơn giãy trước, liên tiếp tới chân núi, cũng như nấc thang sắp từ mé nước tới chơn núi. Từ chơn núi lên tới chót núi có đàng xe khu ốc, lầu đài năm bảy từng, chỗ nhặc chỗ thưa rải rát theo truyền núi, cỏ cây xanh tươi yểm mát đủ thứ thọ-mộc xứ nóng xứ lạnh như là tòng bá, mai, liễu vân-vân, chỗ trồng, chỗ dường để tự nhiên, lại càng thêm duyên cho sơn-thủy.

Đứng trong phong cảnh Lão-hương-cảng ngó từ mé biển lên đảnh núi, dường như thấy nước liếm thềm nhà, nhà đụng thuyền tàu, cây chen đá, lầu lấn cây. Non nước thảo-mộc lầu đài dường như đã hẹn hò hội hiệp, tại đây xây nên một hòn non-bộ to lớn tự nhiên, một bức sơn thủy vô giá vậy.

Ấy là phong cảnh Hương-cảng ban ngày mà mình đứng dưới tàu trông lên.

(Còn nữa)

Hai người bạn của sắc đẹp của quí cô

Hai thứ mà bào chế một cách, đã thí nghiệm và sửa đổi, gia giảm gần một thế kỷ nay và dựa theo lý thuyết này: «Da mặt được tốt đẹp chẳng phải là sự dồi phấn mà chính là nhờ sự mạnh khỏe của da mặt vậy»

CRÈME SIMON thoa trên da mặt còn ướt thì huyết mạch vận động thêm chóng, làm cho điều-hòa bộ phận của da và da được mềm mại thêm. Crème Simon làm mất da nhăn, mụng và các tỳ-vết khác.

CRÈME SIMON M.A.T. (mate, active, Tonique) cũng có những chất bổ như Crème trên, nhưng bào chế riêng làm cho da mặt mình màng và để cho phấn và màu giồi vào không phai.

Theo da mặt thay đổi, theo mùa, ngày và giờ, quí cô hãy lựa dùng 2 thứ Grèmes trên là hai người bạn của sắc đẹp quí cô.

QUÍ NGÀI CÓ BẠC ĐỒNG CỦ NÊN LƯU Ý

Hãng «Kim-Thành»

số 23, đường Schrœder

(ở trên lầu) ngan hông Chợ mới Saigon, cần mua trong lúc nầy 10.000 đồng bạc củ giá mua bao giờ cũng cao hơn giá hằng ngày.

Vậy quí ngài muốn bán xin mời đến thương lượng dầu nhiều ít cũng bán đặng. Xin chớ bỏ qua một dịp rất uổng.

HO LAO

Chớ nên thấy ho thường mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Phải trị lập tức khi mới ban sơ bằng thuốc PULMOGENINE, ba, bốn lần mỗi ngày. Một muỗng canh với một chút nước trà, sẽ đặng hiệu nghiệm, đã trừ đặng ho và bổ phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị bịnh ho rất thần hiệu.

Hỏi người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ rõ sự hiệu nghiệm của nó.

PULMOGENINE VE LỚN GIÁ 1$50

Có bán khắp nhà thuốc tây.

Chỗ bán: Pharmacie Centrale J. MUS 195 à 201, Rue ... Saigon.

CHUYÊN TRỊ BỊNH THẦN TAI

Docteur NGUYỄN-VĂN-TIẾN,
cấp bằng khoa vệ-sanh và vi-trùng,
số nhà 65, đường Chasseloup-Laubat, SAIGON

Chuyên trị cả chứng bịnh mà như là bịnh ngoài da (mụng, sảy, mụn nhọt, ung-thư, vít tích v. v.), bịnh về máu me (dương mai, thiếu máu, v. v.), bịnh đường tiểu (lậu, bong đái, lậu kinh niên, yếu sức, v. v.); bịnh của phụ-nữ (bạch đái, đường kinh không đều và đau đớn, đau tử cung, v. v.).

Ông đã nhiều năm kinh-nghiệm săn sóc bịnh-nhơn về các chứng bịnh trên đây.

Mỗi ngày ông đều khám bịnh cho toa. Chúa-nhựt và ngày lễ thì buổi sớm mai.

Ông cũng có dùng điển để trị bịnh nữa.

ĐÔNG-PHÁP NGÂN-HÀNG

ĐƯỢC HƯỞNG ĐẶC ÂN CỦA CHÁNH PHỦ LẬP RA NĂM 1875

Hội nặc danh vốn 120.000.000 quan

Vốn đóng tất: 120.000.000 quan
Vốn tồn trữ tới ngày 31-12-32: 125.000.000 quan.

HỘI QUÁN: 96, Bd Haussmann PARIS (VIII°)

Chủ tịch Hội-đồng cai-quản: M. René THION DE LA CHAUME
Tổng Giám-đốc M. PAUL BAUDOUIN

Tên dây thép: INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐÔNG-PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
FORT-BAYRD	BATTAMBANG	
HANKEOU	CANTHO	DJIBOUTI
	HAIPHONG	
HONGKONG	HANOI	NOUMÉA
	— HUẾ —	
PÉKIN	NAMDINH	PAPEETE
SHANGHAI	PNOMPENH	
TIENTSIN	QUINHON	PONDICHERY
	TOURANE	
YUNNANFOU	— VINH —	SINGAPORE

GIAO THIỆP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ GIỚI
Làm đủ các công việc ngân-hàng và buôn bán đổi chác
CHI NGÁNH Ở SAIGON — QUAI DE BELGIQUE
R. C. N° 1

CHO MƯỚN TỦ-SẮT

Cỡ các tủ sắt tính mỗi phân	Thời hạn và giá tiền mướn			
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 26 × 50	2$00	3$50	6$00	10$00
Trung 18 × 52 × 50	4.00	7.00	10.00	20.00
Lớn 36 × 52 × 50	7.50	10.50	15.00	30.00

DÂY BĂNG

Cho các Viên-Quan

Bổn-hiệu có tiếp đặng bên Pháp mới gởi sang các thứ dây băng *(écharpes)* cho viên-quan như Đốc-phủ, Phủ, Huyện, Cai-tổng hạng-nhứt, hạng-nhì, hạng-ba, Hội-đồng địa-hạt, và Ban hiệp Phó-tổng.

Vì mỗi thứ có vài ba cái mà thôi nên Bổn-hiệu xin các quí ngài nào có cần dùng thì viết thơ liền cho Bổn-hiệu mà hỏi giá, Bổn-hiệu sẽ hồi âm cho quí ngài biết.

Nếu chậm trễ Bổn-hiệu bán hết thời phải đợi cả năm bảy tháng nữa bên Pháp mới có gởi qua thêm.

Xin quí ngài lưu ý.

Imprimerie de l'Union,
NGUYỄN-VĂN-CỦA
57, rue Lucien Mossard
SAIGON

PHÒNG COI MẠCH
NGUYỄN-VĂN-KHẢI
Lương-y bổn quốc tri sĩ
Médecin libre
GIỜ COI MẠCH:
Sớm mai.. de 7 h. à 10 h
Chiều .. .. de 15 h. à 18 h
30, Route provinciale 15
(Gần gare xe điển) GIAĐỊNH

SỮA NƯỚC TƯƠI

NESTLÉ

HIỆU

CON-CHIM

Là thứ sữa rất trong sạch, rất bổ dưỡng, dễ tiêu hóa, lúc nào dùng cũng tốt.

Thứ sữa này quả nhiên là đã có tiếng khắp hoàn-cầu.

5$ = 10.000 đồng

Khi nào có việc cần kíp xin hãy nhớ vị pháp-luật-cố-vấn chuyên môn Phan-văn-Thiệt chỉ nể dám cho: thừa kiện, vợ chồng, cha con, gia tài, hương hoả, vân vân. Mất tốn chỉ tốn 5$, nhưng làm đơn từ thì từ 10$ sắp lên.

Ở xa xin viết thư nói rành và gởi mandat cho:

Monsieur Phan-văn-Thiệt
Chủ nhiệm báo « Thế-Giới »
N°45 Rue Lagrandière Gare Saigon.

Sở lửa gạo Đông-pháp

NĂM 1936-37

Chăn nuôi loài vật

Cho thú vật ăn uống, săn sóc như vậy cũng chưa đủ, còn phải che cho nắng mưa cho chúng nó. Chuồng thú-vật cũng phải theo phép vệ sinh, phải cao ráo hay chi phòng tránh gió bấc, phải rộng-rãi, khoán khoát, ấm áp, không được ẩm-thấp. Đất phải cứng, bằng phẳng và hơi chính một chút cho nước dơ bẩn chảy đi dễ dàng. Phải có nhiều rơm để hút nước, làm cho trong chuồng khỏi ước ướt. Nói rút lại, chuồng thú-vật phải thông khí quang đi hướng đông hay hướng tây, đừng để rét cho thú-vật khỏi đụng nhau tường và đặt không thêm nước, nếu lót gạch hay tráng xi măng thì càng tốt. Rơm phải thay thường thường mỗi buổi sớm cho khô ráo và sạch sẽ luôn luôn.

Theo đa phương pháp đó cũng chưa tránh nổi bịnh được, còn phải chích thuốc ngừa bịnh dịch và bịnh lở nữa. Những con vật đã chích thuốc thì trong mùa dịch nó có đủ sức chống lại, sẽ không mắc bịnh nữa chăng khác gì người đã chích thuốc ngừa bệnh trái sẽ không mắc bệnh trái nữa vậy. Sở Thú-Y hiện nay có thuốc chích để ngừa bệnh dịch và bệnh lở trâu bò bệnh charbons, bệnh dịch heo, bệnh lở gà vịt, mà nhất là bệnh lở trâu bò thì ai cũng phải công nhận rằng thuốc đó có kết-quả mỹ mãn. Từ ngày kiếm ra thuốc đó đã giúp ích cho nhà nông nhiều lắm. Điều cốt yếu nhứt là phải chích thuốc trước khi con vật mắc bệnh, chớ đến khi nó đã mắc bệnh rồi thì không còn phương pháp gì cứu chữa được nữa. Chích xong được mười lăm bữa thuốc dần trong cơ-thể đã làm cho cơ-thể có đủ từ cách chống chọi lại với bệnh và con vật sẽ không mắc bệnh trong 7, 8 tháng. Điều kiện là phải chích lại, thường thường cứ một năm một lần là đủ. Chỉ có cách đó mới tránh được bệnh dịch còn ngoài ra không có phương-pháp gì hiệu nghiệm hơn nữa. Nhà nông nhiều người cho rằng chích như vậy không hiệu quả gì; thiệt là lầm to. Người ta thấy sau khi chích có một vài con chết đã cho rằng đó là vì chích mà thú vật chết, nhưng người ta chưa hiểu rằng mấy con đó sở dĩ chết là vì chúng đã bị bệnh từ trước khi chích rồi, không chích thì không những chỉ mấy con đó chết mà thôi, mà tất cả một đoàn 5, 6 chục hay một vài trăm con cứ lần lượt mà chết lần. Như thế hại có gấp trăm lần không? Thiệt là người ta chỉ thấy cái hạt nhỏ, mà quên cái vựa lớn.

Trong những bịnh truyền nhiễm có hai bệnh rất nguy-hiểm là bịnh dịch và bịnh lở trâu bò.

Bịnh dịch rất dễ biết. Con vật hết muốn nhai, nóng lên tới 40-41 độ, nước mắt, nước mũi ra nhiều, phần lông và có màu trong miệng lại có có nhiều chỗ lở để thấy.

Còn bệnh lở thì có nóng và thường thường hay bị sưng cổ.

Nếu trong ít bữa mà nhiều trâu bò chết con nào cũng có một chứng bệnh đó thì phải nghi ngay đến bệnh truyền nhiễm và phòng ngừa cho bệnh khỏi lan ra.

Chớ nên liệng xác loài vật chết xuống sông, phải đem xác ấy chôn rất sâu với vôi bột và lấy sắt chuồng và nhất là phải để riêng mấy con có bệnh ra một nơi, cần nhất không cho một chút gì dính-dáng đến những con vật chưa bị bệnh, người trông coi loài vật có bệnh cũng không được tới gần mấy con chưa mắc bệnh. Phận sự người điền-chủ phải đem việc trâu bò bịnh mà khai báo với làng với quận hay với tỉnh để cầu cứu sở Thú-y tới kiếm cách phòng ngừa bịnh cho khỏi lan ra miệt khác.

Vậy ta cần phải hiểu rằng, chỉ có mấy cách đó ta mới có hy-vọng cứu vớt được thú vật của ta để giữ lấy cái nguồn lợi quí báu ấy cho khỏi một ngày một kém sút đi.

Thú-Y-Sĩ.
NGUYỄN-ĐÌNH-KHẢI

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES
Société d'Exploitation des Etablissement.
BROSSARD MOPIN
Kỹ nghiệp
Đáng lập từ năm 1900
số 3 đường Lucien Laconture
CHỢ LỚN — SAIGON

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch không mới lạ, đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất [illegible] Bạn hàng sẽ gởi cho.

Xây thép đi sắt
Carreaux émaillés
KIRSCAMB — SAIGON

VÔ RA THÔNG THẢ
Đường Đường L. Lacontur số [illegible] Cholon
gần trại lính tân [illegible]

Cho mướn máy đánh chữ, đủ thứ hiệu máy

CHUYÊN-MÔN
Sửa máy đánh chữ, và porte plume réservoir và đồng-hồ, và compteur kilométrique
Làm biểu biệu các hột, moignes

BÁN QUAN BÀI, HỘI-TẾ CÁC LÀNG
Đại-Lý
Bán máy đánh chữ hiệu HERMES BABY, chữ tây giá 95$00 tây và quốc-ngữ 90$00
Bán máy chữa bình bơ lão phổi, chữa lấy một mình, rất dễ [illegible]
Bán xe máy nhiều hiệu tốt tân.
Bán sỉ và bán lẻ.
Khắc con dấu, mộc bạc, cẩm-thạch.
Khắc hình bằng ốc sà-cừ, vỏ đồng, vỏ đá.

ĐỖ-NHƯ-LIÊN,
91 et 110, Rue d'Espagne, Saigon
Téléphone: 21 876

PHARMACIE PRINCIPALE
SOLIREN
M. HEUMANI
SAIGON

Tìm Đạo Chánh

Nº 61

LÀ

ĐẠNG PHƯỚC THẬT

của Jacques BỨC dịch.

ĐOẠN THỨ MƯỜI TÁM

Lời kết luận

(TIẾP THEO)

«Có một mình Đức Chúa Trời biết sự « *mầu nhiệm* » của Đức Chúa Trời mà thôi. Đáng lẽ phải có bản treo cùng hết các nơi, các chỗ thông thái chữ nghĩa văn minh để rằng: Bay hãy ngừng lại, vì đây là tới giềng sự « *mầu nhiệm* » thẳm sâu! Bay hãy gõ, khen và thờ lạy. Chớ lo tìm kiếm nữa hãi cật nghĩa đặng chi đâu, vì đó là tới sự « *mầu nhiệm* » cao sâu rồi. Không ai leo qua khỏi trí ý Đức Chúa Trời đặng!»

Ông tiên sanh Veuillot nói:

« Người ta không hiểu sự sống, sự chết là làm sao. Người ta không hiểu người ta được. Mà người ta muốn hiểu sự « *mầu nhiệm* » của Đức Chúa Trời! »

Hỡi đồng bang yêu dấu!

Xin đồng bang lấy lòng ngay thật mà suy xét cẩn thận thâm trầm về sự *lợi hại trong vọng hơn hết đời đời* của đồng bang mà « *Tìm đạo chánh*, là *đáng phước thật* » chẳng những *đời sau*, mà *đời nầy nữa*, vì hễ ta để ý dùng các sự gian nan đời nầy, các công lao khó nhọc đời nầy, đặng lập công hầu « *hưởng phước thanh nhàn đời đời trên nơi Cõi Thọ* » thì bao nhiêu sự cay đắng ở đời nầy cũng ra ngọt ngào, như người kia vui lòng chịu sự cực khổ làm ăn, vì trông cậy sẽ làm giàu được vậy.

Người có *đạo Thiên Chúa* vì thương Chúa nhơn từ ở với loài người hơn là mẹ ở với con, nên ước ao hết lòng cho ai nấy trong loài người cũng đều làm con Chúa.

Bởi vậy nên cả và Địa phận Nam Kỳ, trong các nhà thờ lớn nhỏ và trong nhà riêng thì bằng có đọc kinh nầy:

« Xin Chúa cho các kẻ lầm lạc trở về cùng một Hội thánh, và đem các người ngoại giáo vào đạo thánh Đức Chúa Giêsu. Xin Chúa nghe cho chúng tôi, vì công nghiệp vô cùng Đức Chúa Giêsu Kirixitô, là Đấng đã chịu nạn chịu chết trên cây thánh giá mà chuộc tội cho cả và loài người ta. »

Xin đồng bang hãy xét đó mới rõ đạo *Thiên Chúa Kirixitô* là đạo gì:

Đạo Thiên Chúa Kirixitô là đạo của *Đức Chúa Trời* của *Đấng Tạo Hóa* cả và trời đất muôn loài muôn vật lập ra cho loài người có hồn có xác phải giữ, hầu thờ phượng *Đấng chí tôn vô đối*.

Đạo Thiên Chúa Kirixitô là đạo loài người kính mến *Đấng Tạo Hóa*, như con cái kính thương cha mẹ vậy, và cũng là đạo Đấng Tạo Hóa mến yêu loài người như cha mẹ, hơn cha mẹ thương con cái nữa, đến đổi mặc lấy xác phàm con người mà xuống thế tợ mặt con người, mà dạy dỗ và đổ máu ra mà cứu chuộc con người khỏi chết khốn nạn vô cùng.

Vì vậy nên người nào biết giữ đạo, thì lo làm lành lánh dữ, chẳng phải trông được thưởng hay là khỏi bị phạt đời sau phải vì sợ Đức Chúa thạnh nộ trừng trị, vì lòng thương mến Chúa Trời là Cha lòng lành quảng rãi ở sao cho Đức Trời được vui lòng thôi.

Đạo Thiên Chúa là đạo loài người yêu nhau hơn là con một nhà, chẳng dạy ai nấy phải thương giúp đỡ nhau, mà phải thương nhau lành cho kẻ là mình nữa.

(CÓ)

Etude de Mes CH. GALLET et B. COUGET, avocats à la Cour d'Appel de Saigon, 95 rue Pellerin

Vente sur saisie-immobillère

au plus offrant et dernier enchérisseur à l'audience des saisies-immobilières du Tribunal de Paix à competence étendue de Bêntre, sis au Palais de Justice de cette ville

De deux parcelles de terre

Sises du villages de Quơi-diên Canton de Minh-phủ (Bê ntrê)

L'ADJUDICATION AURA LIEU

LE VENDREDI 4 JUIN 1937

à sépt heures et demie du matin

On fait savoir à tous ceux qu'il appartiendra

Qu'aux requètes poursuites et diligences de Me Georges Marchesson syndic liquidateur, demeurant à Saigon rue Legrand de la Lirave agissant en qualité de syndic de la faillite du sieur T. N S. N Narayananechetty banquier à Bentré-ville

Ayant pour conseils Mes CH.GALLET ET et B.COUGET avocats à la Cour d'appel de Saigon, 95 rue Pellerin:

Et suivant procès-verbal de Me F. To-van-Tien huissier à Bentré, en date du vingt cinq février 1937 régulièrement visé, enregistré et transcrit au bureau des hypothèques de Mytho, le douze mars 1937, v l. 44 numéros 5 et 6, il a été procédé à la saisie réelle des immeubles ci-après désignés sur Nguyen van-Nhan demeurant au village de Dai-den, canton de Minh-Phu, (Bentre).

Que les formalités de publication du cahier des charges ayant été remplies à l'audience des saisies immobilières du trente avril 1937, le tribunal de Paix à compétence étendue de Bentre par son jugement en date dudit jour a fixé l'adjudication des immeubles saisis au Vendredi quatre Juin mil neuf cent trente sept à sept heures et demie du matin;

Qu'en conséquence, et sur les poursuites dudit Maitre Georges Marchesson es-qualité susnommé, il sera procédé le Vendredi quatre Juin 1937, à sept heures et demie au du matin à l'audience des saisies-immobilières du tribunal de Paix à compétence étendue de Bentre sis au Palais de Justice de cette Ville, à la vente aux enchères publiques au plus offrant et dernier enchérisseur des immeubles dont la désignation suit:

Désignation

Immeubles inscrits au nom de Nguyén-vân-Nhan sius au village de Quoi dien, canton de Minh-phu (Bentre) et désingés ci après:

1· Une parcelle de zirière de 4 ha. 08 a. 20 c. sise audit village de Quoi dien (Bentre) inscrite au nom de Nguyen-van-Nhan portée au diabo actuel dudit village sous les numéros 261 416 — 51/37 — 88 et bornée au nord par Pham-thi-Thu, au sud par Lê-thi-Trươc, à l'est par Rach chà là et à l'ouest par Cai-Ca

2· Une parcelle de La de (1 ha 80 a. 00 c.) sise audit village de Quoi-dien (Bentre). inscrite au nom de Nguyen-van-Nhan. portée au diabo actuel dudit village sous les numéros 263 — 417 — 44/41 et bornée au nord par Nguyen-thi-Ram, au sud par Le-thi-Trươc, à l'est par Phan-thi-Dao et à l'ouest par Rach Cai-Ca.

Mise à prix:

Outre les charges clauses et conditions visées dans le cahier des charges, les enchères seront reçues sur la mise à prix fixée par le créancier poursuivant à savoir.

Les deux parcelles de terre réunies en un lot à.

Cents piastres, ci... 100$00

Purge:

Il est, en outre, déclaré que tous ceux du chef et au profit desquels il pourrait être pris des inscriptions d'hypothèques légales sur l'immeuble mis en vente devront requérir ces inscriptions avant la transcription du jugement d'adjudication à peine de forclus on conformement à l'art. 696 du code de procédure civile modifié par la loi du 21 Mai 1858;

Fait et rédigé à Saigon, le cinq Mai Mil neuf cent trente sept par l'avocat poursuivant soussigné.

Signé: B. COUGET.

Enregistré au 3e Bureau de Saigon A. J. le 7 Mai 1937, folio 16, case 15: Reçu: 0p 90

Signé: FONTANIÉ

Pour tous renseignements prière de s'adresser en l'étude de Mes Ch. Gallet, et B. Couget avocats à la Cour d'appel de Saigon, 95 rue Pellerin, et au greffe du tribunal de Paix à compétence étendue de Bentre.

Lời-rao:

Cho lục châu quân tử tường lảm đến ngày thứ sáu 4 juin 1937, đúng 7 giờ rưởi ban mai tại tòa-sơ Bentre sẽ bán đấu giá 2 sở ruộng tọa lạc tại làng Quới-điền, tổng Minh Phú (Bentre).—

Ra giá chung lại là: *Một trăm đồng....100p00.*

Như ai muốn rõ các điều lệ trong vụ nầy thì xin do nơi phòng Quan Trạng sư CH. GALLET và B. COUGET số 95, đường Pellerin, hay phòng văn quan Lục-sự tòa bố Bến tre thì có đủ các giấy tờ.

Quan trạng-sư

ký tên: B. COUGET

CỨ MỖI NGÀY lo uống MỘT VIÊN THUỐC HƯỜN CỦA ÔNG Lương-y DEHAUT uống trước khi dùng cơm, thì CHẮC ĐẶNG KHỎE MẠNH LUÔN và ngừa được các chứng bịnh nguy hiểm bởi tại huyết hư hay là ăn không tiêu mà sanh ra. Thuốc hườn nầy trị các chứng bịnh: NƯỚC DẢO, ĂN KHÔNG TIÊU, NẶNG BAO TỬ, CHÓNG MẶT, KHÔNG THƯ THỜI

BÁN TẠI: Nhà ông Lương-y DEHAUT. 147, Faubg. St-Denis Paris, cùng khắp trong mấy tiệm thuốc.

Khăn đen suối-đờn

NGUYỄN-VĂN-BỬP

CHỦ SUỐI-ĐỜN

Gare Bình-Nhâm par Lái-Thiêu

Tôi còn đương làm những kiểu khăn đặt riêng tùy theo ý mỗi ông; xin viết thơ nói rõ mấy lớp và lấy ni tôi sẽ làm y theo gởi lại, cách lảnh hóa giao ngân, sở phí tôi chịu. Quí ông ở gần xin mời đến nhà trước xem máy đờn, sau dể bề lựa khăn cho vừa ý.

Bùng và Nhiễu-gò ở trong bằng (tiêm đèn, giá . . . . 3$00

Bùng và Nhiễu-gò ở trong bằng mền, giá . 2.00

Cẩm-nhung minh phấn ở trong mền, giá. 1.40

(Đại-lý M [illegible] In, Meilleur prix à Dakao).

Giá: lúa, gạo, bắp

SAIGON, ngày 10 mai 1937

GẠO

Chưa kể tiền thuế, bao lấy luôn Một tạ 60 ki-lô 760

Gạo số 1 25 % tấm....	3.38 tới 3.90
Gạo số 2 40 % tấm....	3.73 tới 3.75
Gạo số 2 50 tới 55 % tấm	3.63 tới 3.65
Gạo lứt 5 % lúa	3.13 tới 3.18
Tấm số 1 và số 2. ...	3.28 tới 3.30
Tấm số 3.	2.76 tới 2.78
Cám trang.	1.68 tới 1.70
Cám lứt.	0.65 tới 0.70

LÚA

(Chở đến nhà máy Cholon, bao lấy luôn — Một tạ 68 li-lô

Lúa xay gạo thượng hạng	2.68 tới 2.72
Lúa xay gạo số 1.. ...	2.60 tới 2.64
Lúa số 2,40 % Nhựt-bổn.	2.52 tới 2.56
Lúa số 2,50 tới 55 %	2.44 tới 2.48
Lúa vụn	2.22 tới 2.26

BẮP

Bán tại Cholon mỗi 100 kilos

BẮP { Đỏ: 7$15 à 7$25 mỗi; Trắng: —

HEO mỗi trăm kilos lời . . . 25$00

GÒN lọc hột rồi, 100 kilos dà 75 75

TIN TÀU TỚI

Ở Pháp lại

Le Yalou le 17 mai (M.M.)

Félix Roussel le 23 mai (M.M.)

Le *Forbin* le 22 mai (C.R.)

Le *d'Artagnan* le 20 mai (M.M.)

Ở Bắc và Trung-kỳ vô

Le *Claude Chappe* le 21 mai (M.M.)

Le *Lt de la Tour* le 20 mai (M.M.)

L'*Aden* le 17 mai (C.R.)

Le *Cap Varella* le 21 mai (C.R.)

Ở Trung-hoa và Nhựt-bổn vô

Le *Yangtsé* le 11 mai à 8 h (C.R.)

Le *Porthos* le 21 mai (M.M.)

Ở Singapore lại (Poulo-via Condore)

Le *G.G. Pasquier* le 13 (S.A.M.)

TIN TÀU ĐI

Qua Pháp:

Le *Yangtsé* le 14 mai (M.M)

Le *Ville d'Amiens* le 12 mai à 4 h. 30 (M.M)

L'*Aden* le 20 mai (R.C.)

Le *Lt de la Tour* le 22 mai à 10 h. 30 (M.M.)

Le *Cap Varella* le 25 mai (M.M.)

Ra Trung và Bắc-kỳ

Le *Claude Chappe* le 24 mai (M.M.)

Le *Yalou* le 19 mai (M.M.)

Le *Forbin* le 25 mai (C.R.)

Le *d'Artagnan* le 22 mai (M.M.)

Qua Tàu và Nhựt-bổn.

L'*Aramis* 11 mai à 13 h. (M.M.)

Le *Félix Roussel* le 25 mai (M.M.)

HÃNG BẢO-KẺ

HIỆU

La Providence et L'Industrielle du Nord

ÔNG BOY-LANDRY

Làm Đại-lý 17, Place du Théâtre, 17 — SAIGON

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe-hơi, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp tai rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý . . . . . .

No 8

BÔNG GÒN THUỐC

Bông gòn thuốc của *Nhị-Thiên-Đường*, vốn của ông Y-học-sĩ *Vi-Tê-Sanh* chế ra, dùng để bó rịt các nơi thương tích, ghẻ độc, u nhọt vân vân..., thì mau lành lắm.

Cứ gởi thơ cho:

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

47, rue de Canton, 47

CHOLON

Dầu Nhị-Thiên-Đường

Khắp trong thiên hạ đều dùng dầu Nhị-Thiên-Đường. Vì nó tốt, sức thuốc mạnh, có thể cứu người mau lẹ, không có thứ dầu nào sánh kịp, ấy là một thứ dầu chuyên trị bá chứng, công hiệu như thần.

Chúng tôi ở trong số mấy người đã - đào kinh-tế khủng-hoảng

Thật vậy, biết bao nhiêu người nghèo tận đến mấy người thất-nghiệp, đều có thể theo học với mấy lớp dạy bằng gởi thơ-từ của chúng tôi, bởi vì chúng tôi ăn công dạy rất nhẹ và vì chúng tôi rộng-rải về sự trả học-phí. Các ngài khỏi phiền-phức đi lui lên xuống bởi vở chúng tôi sẽ gởi đến tận nhà các ngài, theo nhà thơ. Học với phương-pháp của chúng tôi, các ngài sẽ thấy tấn-tới nhiều hơn học với thầy, tại chỗ. Thiệt là lạ quá! Phải nhưng mà có thật như vậy; vì hằng ngàn học-sanh đã nói được tiếng Pháp một cách dễ-dàng. Các ngài hãy làm như họ, và ngay bây giờ đo đến

Pierre Roussel

à Chí-hòa, près de Saigon

mà hỏi thăm và cho biết sức học có nào. Xin đính theo thơ 5 xu có để trả lời

Chúng tôi đồng-thời đã xuất-bản

Tôi tập đọc chữ Pháp, vần tây, giá 0$60, cước 0p.18; Tôi học tiếng Pháp số 1, 1p.10, cước 0p.20; số 2 1p.50; cước 0p.25; mua chung 2 quyển và cước 2p.85.

Tôi tập nói tiếng Pháp Quyển số 1 và số 2, 0p.45, cước 0p.16

Có trữ bán ở Saigon, Chợ mới Nguyễn-thanh-Long, 7, 161 Bis, 191: Cholon, Lưu-Khoan; 246, rue des Marins.

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

Compagnie Optorg — ROBIN

TRƯƠNG-THIÊN TIỂU-THUYẾT-:- 11 Mai-37-:-N°148

Bạch-Khuê Toàn-Truyện

白圭全傳

Đệ thập tài tử

Dịch-giả: SONG-[illegible]

HỒI THỨ MƯỜI SÁU

Tử-vi-sảnh, Loan-phụng hòa minh

Hoài-viên-lâu, sắt-cầm hảo hiệp.

(Tiếp theo)

Lúc Đinh-thụy tới nhà Dương-tuần-phủ, có người vợ là Cúc-anh từng hành, Cúc-anh vì đả có chồng, phải làm lễ « thỉnh an phụ mẫu » khi Cúc-anh tới bên mẫu-thân quì gối lạy, thấy Mai-hương (nữ-tì) đứng bên có vẻ lo buồn, Cúc-anh chưa kịp hỏi Mai-hương một lời, thoắt nghe Mẫu-thân của Cúc-anh kêu gọi Cúc-anh mà nói: Mai-hương là Tiểu-tì của trẻ mầy sai biểu, tình thân thiết giống thể chị em, nay trẻ mầy đả có chồng, nên đem Mai-hương về nhà chồng của mầy luôn thể » Cúc-anh vâng lời lảnh mạng, bèn đem Mai-hương về chồ nhà-môn của chồng (Đinh-thụy làm bố-chánh ở giang-nam) Cúc-anh và Tú-anh đồng ý với nhau, muốn nạp Mai-hương làm Tiểu-thiếp, hai nàng thương nghị với ông chồng là Đinh-thụy, Đinh-thụy củng vui lòng nghe theo, bởi vậy, Đinh-thụy có ba vợ ở một nhà, Tú-anh Cúc-anh làm chánh-thê, lại có Mai-hương làm Tiểu-thiếp,

Nói về Hạ-ky-nhi đảo nhậm Hồ-bắc, lần lựa mới được nửa cằm, người vợ là Lan-ảnh ứng mộng Hùng-bi, sanh một đứa con trai ngộ nghĩnh, Hạ-kỳ-nhi có lòng mừng rỡ, đặt tên cho con là Tùng-thanh, kế năm sau sanh đứa con trai thứ hai, lại lấy hai chử « Bá-thanh » mà đặt tên cho nó, nghĩa là ý tỉ hai con như cây Tùng-bá xanh tốt mải, gặp sương tuyết củng chẳng phai màu, hai đứa con dinh-ngộ phi thường, ngày sau đều thành danh khoa-giáp, ngặt vì cha nuôi là họ Võ vô tự, không có ai hương khói chỗ Tu-Đường, kỳ-nhi nhớ đến tình nghĩa của cha-nuôi, đem đứa con thứ hai là Bá-thanh lập tự cho họ Võ.

Dương-tuần-phủ và Phu-nhơn khiết thân tịnh dưởng, dường như một vị Hòa-thượng và một vị Lảo-ni-cô ở trong chùa, đến tháng sáu về niên hiệu Vạn-lịch năm thứ mười ba, Dương-tuần-phủ kêu gọi thân-tộc và Đinh-thụy Cúc-anh tới nhà dủ mặt, ông và Phu-nhơn song song ngồi đó, ông để lời trối lại cho dòng-họ và rể con hay rằng: hai vợ chồng ta thọ mạng hết rồi, đến giờ thìn ngày mai thì li trần một lượt, ta thiết chổ ngồi ở Trung-dường dả sẳn, nghĩa là vợ chồng ta qui vị tại chổ nầy, sau khi vợ chồng ta chết rồi, chẳng nên tẩn liệm và tang phục làm chi cho nhọc.

Nghe Dương-tuần-phủ trối lại như vậy, bọn Đinh-thụy chưa tin thật như lời, con gái của Dương tuần-phủ là nàng Cúc-anh, cứ ở bên chổ ngồi song thân ứng chực, đếc tối lại hai ông bà gội tắm sạch sẽ, rồi chong đèn ngồi đó thâu đêm, sáng ngày hai ông bà bận triều-phục đàng hoàng, đốt hương an về phía Bắc mà vái vọng bái, (xa trông cửa khuyết của vua mà lạy, gọi là vọng bái), hai ông bà lạy vua xong việc, bước lên cái giường chổ Trung-dường ngồi, sắc mặt hai ông bà có vẻ tươi cười, đều ngồi yên một chổ.

(Còn nữa)

Imp. LỤC-TỈNH TÂN-VĂN

Le Gérant: LÂM-VĂN-NGỌ

218
17 mai 37

Cúng phải cứu hạng người ấy nữa

Ít lâu nay, những công cuộc từ thiện ở xứ ta ngày càng lan rộng, lòng bác-ái của đồng-bào biểu diễn ra lắm hình thức, thích hợp với từng cảnh ngộ đáng thương tâm.

Nào những cuộc cứu giúp thiên tai địa họa: dân gặp bảo, bạt bị lụt, người đói không có ăn, kẻ rét không đủ mặc. Nào những cuộc chợ - phiên, diễn kịch, quyên tiền để giúp anh em cùng khốn, ốm đau, tàng tật, những kẻ bơ vơ dọa dầy. Nào những việc vận-động đỡ đần cho bọn thất - nghiệp, không kế sanh nhai, phải kéo dài ngày tháng trong cảnh khốn quẩn. Nào những lời thỉnh-cầu cho các chánh - phạm được ân xá về, để giúp họ lập lại gia-đình, kiếm kế sanh nhai cho khỏi cái chết độc ác là chết dần dần ở trong cảnh đói khát trần truồng...

Nói tóm lại, đâu có sự khốn nạn phơi ra, là đấy có kẻ hảo tâm săn sóc. Lòng nhân đạo khiến ta không thể làm ngơ mà sống thảnh thơi được bên cạnh những người họ không được chung với ta cái hạnh phúc gọi là hạnh phúc « trưởng giả », nhưng quả thật nó là cái thiết yếu cho cuộc sống thông thường của người đời.

Loài người còn là loài người, nghĩa là còn có cái nhục thể sinh hoạt theo lẽ tự nhiên, với những cảm giác nóng lạnh, đau thương, đói no, sướng khổ, thì người ta sống trên xã-hội, ai cũng, cần phải có cái gia-đình yên ấm, có hai bữa đủ ăn, có áo mặc lành lặn, có thuốc chữa khi đau ốm, có sự yên ổn nghỉ ngơi xen vào những lúc lo lắng khó nhọc. Cho nên, phàm việc tìm kiếm cho người đời được thỏa những sự thiết yếu đó, đều đáng hoan nghinh, đều là việc từ thiện

Nhưng, người ta có nhục thể, cũng có tinh thần ; những sự nhu yếu của người cũng cái thuộc thể phách, có cái thuộc tâm linh. Vì thế, đức bác-ái hoàn toàn đối với loài người cũng phải gồm cả hai phạm-vi vật chất và luân lý nữa.

Nhơn loại đau khổ ở đâu hơn ? Ở ngoài xác hay ở trong lòng ? Biết đâu cái đau đớn tinh thần xưa nay chẳng giết chết nhiều người hơn nỗi cùng túng vật chất ? Những nỗi lơ láo trong thần trí, vẫn vơ trong tâm sự, phẩn uất vì nỗi bất công, bất chánh, đau lòng vì cảnh thế cái oăm, tức giận vì nhân tình ngang trái, đối với tâm hồn ta khát khao sự hoàn thiện, há chẳng phải là nguồn đau thương gấp mấy mươi lần hơn những nỗi khốn nạn đỡ giỡn trên cái xác chịu đói rét đau ư ?

Vậy mà, những hạng người khốn nạn trong tinh thần ấy, sao ít ai chú ý đến ? Ta sốt ruột lên, khi nghe thấy kẻ kêu đói bụng ; sao ta lại mãn ngơ khi thấy kẻ nói cực lòng ? Ta khóc thương cái xác chết bỏ không ; sao ta lại những nhưng với cái linh hồn bơ vơ thất vọng ? Ta vội và đến đỡ đần cho những anh em bị bão, bị lụt ; sao ta chẳng biết giơ tay từ-thiện mà cứu vớt bao nhiêu tâm hồn bị phong ba, linh đinh không bến không bờ, đành chìm đắm trong bể mê vực tội ?

Ta không chịu được khi ta no mà người đói, khi ta ấm mà người rét, khi ta bình an mà người ốm đau ; ta cho đó là một cái ích kỷ, một sự hèn mạt, đáng bỉ vô cùng. Sao ta nỡ bỏ mặc những cái tinh thần trơ trụi kia, bị giá lạnh, héo khô ở ngoài luồng tình âu yếm yêu thương, ở ngoài lớp khí-sống của hy-vọng ?

Công cuộc bác ái, không gồm cả tinh thần lẫn vật chất, là chưa phải bác-ái hoàn toàn vậy.

ĐÔNG-BÍCH

HẢI-QUÂN VIỄN-ĐÔNG VÀ ĐÔNG-PHÁP CÓ GÌ LẠ ?

Hai vị thủy - sư đề-đốc mới ở Pháp đã qua tới Saigon để nhậm chức

Hôm chúa nhựt rồi, tàu Aramis ở bên Pháp qua đến Saigon, có chở sang cho Đông-pháp 2 vị Thủy-sư đề-đốc, một ông đại danh là Le Bigot Thủy-sư đề-đốc (Amiral) và một ông đại danh Le Petit phó Thủy-sư đề-đốc (contre-Amiral)

Thủy-sư đề-đốc Le Bigot được Chánh-phủ Pháp cử sang chưởng quản toàn thể lực - lượng hải-quân pháp ở Viễn-đông ; còn phó Thủy-sư đề-đốc Le Petit cai quản lực lượng hải-quân pháp ở Đông-pháp.

Sau khi tàu cập bến có quí vị thượng quan trong ngạch thủy binh sau này xuống nghinh tiếp 2 vị thương quan : Thống-đốc phủ nhơn, đại tướng Mouchet, Thủy-sư đề-đốc Malavoy cùng phu-nhơn Génardi bí thơ của quan Thống-đốc Namkỳ v.v...

Sẵn đây, tưởng cũng nên cho bạn đọc biết : Thủy-sư-đề-đốc Le Bigot đã có độ tam đẳng Bắt đẩu bội tinh và Độ-tam đẳng hải-quân bội-tinh.

Phó thủy sư đề đốc Le Petit có độ tứ đẳng Bắc đẩu bội tinh và Quân công bội tinh.

Thủy sư đề đốc Le Bigot nghỉ chơi ở đây 2 ngày rồi sẽ do tàu Aramis thẳng qua Thượng - hải để bàn giao công việc với Thủy sư đề đốc Esteve, vì lúc này, hạm đội Pháp ở Viễn-đông đang tuần du ở biển Trung hoa.

Còn phó Thủy sư đề đốc Le Petit đợi đến 14 mai, nhằm thứ sáu tuần này, chứng kiến một cuộc kiểm duyệt hải quân, rồi ngài sẽ bàn giao công việc với Thủy sư đề đốc Malavoy.

Vậy chúng tôi — đồng nhơn báo L. T. T. V. — có lời chúc mừng hai ngài sang nhậm chức ở cỏi Viễn đông và Đông pháp được mạnh khỏe luôn luôn, và được vạn sự như ý.

NHỚ XEM

Hóa-thiêu

Hông-liên-Tự.

-:- Nơi trương 2 -:-

Cách bán và xổ số Đông-Pháp trong năm 1937

Chánh-phủ Đông-Pháp có được phép cho phát hành 1.800.000 tấm giấy số Đông-Pháp trong năm 1937.

Giấy số nầy phát hành trong 2 kỳ, mỗi kỳ 900.000 vé, kỳ nhứt trong 6 tháng đầu, kỳ thứ nhì trong 6 tháng sau.

Kỳ thứ nhứt có 3 séries, và xổ trong mấy ngày 7 Mars, 25 Avril và 13 Juin.

Chỉ còn trong gần một tháng rưởi nửa đây thì người ta được thấy hết những số trúng của phần thứ nhứt giấy số Đông-Pháp năm 1937.

Bây giờ còn lại phần thứ nhì

Theo như báo « Đông - Pháp » ở Hànội thì 900.000 số trong phần nầy sẽ chia ra làm 5 séries, chớ không phải 3 séries như phần trước — và mỗi série sẽ lấy tên một xứ trong 5 cỏi liên - bang Đông-Pháp là : Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ, Cao-miên và Lèo.

Giấy số của mỗi série ấy sẽ in theo kiểu được chấm thưởng.

Mấy séries nầy, thảy đều xổ tại Hà-nội và kỳ xổ nầy cách kỳ xổ kia chỉ trong một tháng.

Série thứ nhứt sẽ xổ ngày 5 Août 1937.

Mỗi série có 180.000 vé và có 4.029 số trúng.

1	số trúng	4.000p. =	4.000p.
8	—	1.000p. =	8.000p.
60	—	100p. =	6.000p.
360	—	50p. =	18.000p.
3.600	—	10p. =	36.000p.
4.029 số			72.000p.

Những người mua vé số trong 5 séries ấy đều được dự kỳ xổ chót có mấy số trúng lớn là :

1	số trúng	100.000p. =	100.000p.
1	—	40.000p. =	40.000p.
1	—	20.000p. =	20.000p.
2	—	10.000p. =	20.000p.
5 số			180.000p.

Giấy số série thứ nhứt của phần thứ nhì cuộc xổ số Đông - Pháp năm 1937 sẽ phát hành trung tuần tháng Juin.

Đó là những thể lệ sắp đặt của cuộc xổ số Đông - Pháp phần thứ nhì mà người ta đã trưng bày cho quan Toàn-quyền Brevié, và cũng theo báo « Đông-Pháp » thì không chừng ngài sẽ sửa đổi lại những thể lệ ấy.

C. L.

TAI BAY HỌA GỞI

Một ống sắt đựng dưỡng-khí nổ tan tành

...Bay miếng qua đường phá một căn nhà ở ngang đó

Thật là một tai nạn, mà thuở nay ở Namkỳ chưa từng có, hết sức ghê gớm ; nhưng cũng may không có một ai bị thiệt mạng.

Số là hôm rồi, có một anh Nhựt-bổn bán cà-rem mang một ống sắt đựng dương-khí (oxygène) tới một chỗ sửa máy móc (chớ không phải lò rem) ở đường des Marins, số 63 Cholon (chớ không phải gần San-Tai-Lum) để nhờ xưởng nầy cưa bỏ bớt bề dài.

Ống sắt ấy chứa đầy dương-khí, mà anh Nhựt đó không hay nên không có căn dặn chủ xưởng mấy đó chi hết.

Đến sau khi anh Nhựt đi ra về, bọn thợ trong xưởng mới đồng hè khiên ống sắt để lên bàn kẹp (étau) kẹp lại cho dễ cưa. Lưỡi cưa vừa ăn vô ống sắt một chút, thì ống ấy liền nổ tung ra một tiếng hết sức dữ dội. Những khí cụ và bàn kẹp kẹp ống ấy sắt hết sức to và đồng chặc vào bàn, thế mà cũng phải bị chịu sức nổ ấy văn bay tứ tung cả, cho đến bức tường gần chỗ nổ cũng nức tét một đường dài khá lớn. Ống sắt nổ vọt bay ngang qua đường Marins tông phá cửa căn phố 95, rồi còn trờ tới đụng một mớ bàn ghế ngã gãy hết. Sau rốt đụng phải một bức tường khá dày, nên mới chịu ngừng lại nằm dưới chơn vách. Một điều rất may, tai nạn nầy xảy ra ghê gớm thế ấy mà không có hại thiệt mạng nào cả ; chỉ có rủi cho chị bán xoài ngồi ngoài đường bị miếng sắt vụng bay trúng bị thương xoàng thôi.

Nhà chuyên trách hay tin nầy liền thân hành đến hơi mở cuộc điều tra và đã có bắt anh Nhựt ấy để hạch hỏi vô tình hay cố ý ?

Ăn phải thuốc độc trộn cơm

Thủdaumột. — Mới rồi đây ở làng Thuận-giao, có nhà kia ba người ăn nhầm thuốc độc trộn cơm, đều ra bị bịnh hết.

Nguyên ngày 1er Mai, bà Gỏ mắc đi khỏi, tên Đề là cháu nội mắc đi mần, vợ của Đề thì nằm chỗ.

Một người lối xóm là cô L..., ở gần lại chơi, thấy vợ của Đề đi nấu cơm, thị L... mới nói : chị đưa tôi do gạo nấu giùm cho, vọc nước sớm làm chi.

Rồi đó vợ của Đề nhường cho thị L... nấu giùm. Cơm chính rồi thị L... đi về. Đến chiều bà Gỏ và Đề dọn cơm ra ăn. Ăn xong bà Gỏ và Đề nhào lộn la đau ruột, Đề cũng bị đau song nhẹ hơn, vì Đề ăn ít. Ăn nhiều nhứt là bà Gỏ vì bà ăn lớp cơm trên mặt. Giây lâu bà Gỏ và vợ Đề bất tỉnh, Đề cũng say nguy ngặt. Cả 3 được chở vào nhà thương cứu cấp. Sau khi quan thầy bơm rửa ruột, vợ chồng tên Đề đã tỉnh lại, còn bà Gỏ vẫn còn mê man.

Phần sức yếu, tuổi cao, phần ăn nhầm thuốc nhiều, bà chịu không nỗi nên chiều 5 Mai bà trút linh hồn, qua 6 Mai quan thầy mổ xác bà để khám nghiệm. Còn thị L... là người nấu cơm đã bị bắt giải Toà và bị giam, xét ra rồi cơm quả có thuốc độc. Chờ điều tra rỏ chúng tôi sẽ thuật lại cho bạn đọc biết.

Đ. T.

Mấy ngày rày châu thành Nam-ang bớt nóng nực là nhờ nhiều đám mưa lớn.

Mà cũng nhờ mưa lớn mát mẻ cho nên bọn chơi mưa, ngó trời xem mây, đầy 2 con đường *Praire* và Chier

Lính tuần thân và viên cò Gás-vell thường vì bắt mấy ông « Thiên văn » nầy nhưng càng vì bắt lại càng nhiều càng phạt nặng họ càng chơi thêm.

Cũng lạ thật.

Dân chúng biểu tình

(Tiếp theo trương nhứt)

đặng ăn-thỏa tùy theo tài sức mà họ đặng hưởng các quyền lợi. Riêng về sở Ba-Son thì quan Thanh-tra lao-động hằng ngày vẫn tiến-hành cuộc thương - thuyết, hình như đến nay cũng gần xong. Mà cuộc thương-thuyết ở đây lâu như thế là vì sở Ba - Son không phải thuộc về quyền của Chánh-phủ Namkỳ, mà nó thuộc về bộ Thủy - quân bên Pháp, nên phải chờ lịnh bên ấy.

Thế thì các cuộc biểu - tình đó thứ nhứt là vì sự dốt nát của dân-chúng mà thôi.

Đã vậy các cuộc biểu-tình ấy lại còn gây thêm nhiều điều nguy hiểm, trở ngựa sự thi-hành luật pháp theo nguyên-tắc của Chánh-phủ mặt trận bình-dân nửa. Một bằng chứng trong trăm ngàn cái khác, chúng tôi có thể chỉ cho anh chị em bạn đọc cùng biết là ngay trong số báo hôm nay, chúng tôi có đăng một tờ thông - cáo của Chánh-phủ nói về vụ đấu-giá công-điền ở Định Mỹ (Longxuyên).

Theo cái mỹ ý của Chánh-phủ là muốn chia công-điền ra từng lô nhỏ để các hạng người có tiền ít cũng có thể hưởng, nhưng vì mấy lúc sau nầy có nhiều cuộc hoạt-động về chánh-trị nổi lên ở miệt ấy làm trở ngựa cả các việc.

Kinh-lý không thể chia công điền ra cho xong tất. Thành thử đến ngày đấu-giá, công-điền của làng Định-mỹ đành phải chịu đem ra đấu chung một lần.

Như thế ấy, các sự hoạt-động, các cuộc biểu-tình nào có ích gì đâu, mà trái lại càng hại thêm nửa. Chúng tôi mong dân-chúng nên tìm thấy những chỗ hại ấy, đừng nghe lời ai, đã không ích gì mà chỉ hại cho quyền lợi mình.

A. B. C.

CÁC NHÀ TỪ-THIỆN !

Háy quyên giúp gia-đình Lý - văn - Bình

Sớm mai hôm qua, ông Phan-v. đã hưởng-ứng theo lời kêu gào của chúng tôi đem đến quyên giúp cho gia-đình anh Lý-văn-Bình *một đồng bạc*.

Đồng bạc của ông Phan-v-Chương rất nặng, rất quí. Vì của ít, mà tấm lòng từ-thiện của ông Chương thì minh mông

Biết rằng, vụ án-mạng nầy quan Thống Đốc Pagès đã chủ ý đến, ngài đã trừng - trị những kẻ có trách-nhậm, tòa án đã kết án phạm nhơn, nhưng còn lại cái gia-đình vô phúc : một người quả phụ với 4 đứa con thơ, bấy lâu chỉ trông cậy ở hơi sức làm việc của chồng và của cha mà sanh sống. Nay chồng đã chết, cha đã qua đời, cảnh cơ hàn khốn khó không biết trông cậy ai mà đùm đỡ.

Giúp gia đình người quả - phụ, giúp 4 đứa trẻ thơ đó là bổn phận của chúng ta. Dân ta bấy lâu có tiếng là giống dân giàu lòng bác ái, đã mấy lần giúp đỡ đặng những kẻ không quen khi thủy tai hỏa hoạn lúc địa chấn v, v... Thế mà nay đối với một người quả phụ yếu đuối đối với 4 đứa trẻ vô tội, không lẽ chúng ta lại để tấm lòng yêu đời và biết đời quá lạnh lẻo với họ.

Đành rằng : có người hỏi gây chúng tôi : anh Bình không phải là một vĩ-nhân, vợ con anh Bình chưa chắc sẽ làm gì đặng cho nước non nhà, thì làm gì mà mở cuộc lạc-quyên giúp : biết vậy, đối với một vụ án mạng đã làm sôi nổi dư-luận, ai ai cũng tức, quan Thống - đốc Nam-kỳ cũng không vừa lòng... vì sự rủi ro lại vong mạng, chúng ta lại nghe biết tình cảnh khốn khó của gia-đình anh Bình của người quả-phụ và 4 đứa trẻ, chúng ta há lại làm ngơ ư?

Phương ngôn ta có câu : « cứu người dương gian bằng làm một giàn âm-ty », thì đây 4 đứa trẻ vô tội chịu mồ côi, một người quả phụ không chỗ dựa nương, há không đáng cho chúng ta chủ ý đến sao ?

Đã vậy, trong lúc chúng ta đang ăn mặc xuê - xoang... mà ta biết bên kia góc trời một cảnh gia-đình mẹ con bơ vơ đói khó, sớm cháo chiều rau, nhà dột cột xiêu... cái thảm - trạng rất não nề ấy, chưa biết ma nghèo mà đói lúc nào đem dâng cho thần chết.

Anh Bình chết một cách thình lình không ai ngờ trước. Ấy anh Bình đã yên. Nhưng còn gia-đình anh như thế, vợ như thế, con nh thế... ta lại ngồi yên mà ngó sao đành.

Mong bà con ta vì lòng từ thiện hãy gởi đến quyên giúp.

Tiếng dân kêu

Xin quan trên ghé mắt đến con lộ đất từ làng Tân-hương lên chợ Cổ-chi được cho nhơn dân chúng tôi nhờ với.

Con lộ đất từ làng Tân-hương lên chợ Cổ-chi năm nay nó đã được 20 năm rồi. Từ ấy những nay không có sửa đắp gì hết, cho nên ngày hôm nay nó hết sức hư tệ không thể nào kể ra cho xiết được !

Năm ngoái chúng tôi thấy có người đến giăng giây đóng nọc thì chúng tôi hết sức vui mừng : vì chúng tôi tưởng thế nào nhà nước cũng khởi sửa đắp lại trong tháng giêng tháng hai nầy, té ra lúc nầy trời đã hầu mưa mà công chuyện không thấy gì hết. Than ôi ! Hy vọng của chúng tôi đã hóa ra làn mây gió.

Nếu con lộ đất ấy trơ trơ như vậy hoài thì nó trở ngại cho cuộc sinh tồn của chúng tôi chẳng nhỏ, và nó ngăn cản bước đường học-vấn của trẻ em trọn một ấp Tân-phú (Tân-Hương) ; vì hễ trời mưa xuống đây thì bắt đầu dần tới tháng mười một Annam, mà phải lội chừng ít chục thước, hay 100 thước thì chúng tôi chưa dám kêu cầu, cái nầy lội hơn ngàn rưởi thước mà chúng tôi phải chịu hơn cả chục năm như vậy. Ôi ! Cái sự thảm khổ của chúng tôi không biết sau cho xiết.

Bước đầu tháng tám An-nam thì trời mưa như cầm chỉn mà đổ lại nước dưới sông tràn lên làm cho ngập mênh mông lại láng tất cả con lộ, trâu bò không biết cởi đi ngả nào cho được. Con lộ thì đứt ra cả khúc ngang những cái đập lớn, người ta bắt cầu bằng cây dừa, cây cao, nếu đi không khéo thì phải nhào xuống đó ắt phải nguy hiểm đến tánh mạng.

Chúng tôi là dân hàn-vi thì lẽ tất nhiên phải thức khuya dậy sớm kẻ đi làm mướn kẻ đi gánh bán bưng....

Rất thảm thương nhiều người đàn-bà bưng gánh đi chợ mua bán bị đường sá trơn trợt như thế mà phải té tới ngả lui ướt át lôi ngôi hư hao cả đồ đạt.

Đáng thương tâm hơn nửa là trẻ học-trò, lội lặng đi, về một ngày bốn bận trên con lộ sình lầy dài cả ngàn thước chúng nó phải té lên té xuống trôi mất cả sách vở, và bị nước dơ bẩn ăn chơn, đỉa cắn nên chúng nó phải ghê chốc cả mình mẩy, rồi phải đành ở nhà cả đám, chớ có đi học hành gì được !

Chúng tôi thiết tưởng những việc lớn tày trời kia mà hễ nhà nước hạ lịnh thì hành còn dễn hư trở tay, huống chi một con lộ ấy không đầy 5 ngàn thước mà nhà nước đành để cho nhơn dân ở quanh vùng ấy phải chịu sự hư hại, cực khổ có gần 20 năm nay !

Xin quan trên ghé mắt trông vào ngõ hầu trù hoạch phương-châm nào hay mà bồi đắp con lộ nầy lại cho nhơn-dân nhờ hồng phúc.

Nhơn dân làng Tân-hương
(Mytho)

Dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG là một thứ dầu bá chứng, trị bịnh như phần ; nhứt là bịnh cảm mạo tứ thời ; hoặc là nhức đầu đau bụng hoặc xây xẩm xuất mày ; hoặc tức rang nơi ngực, trong uống ngoài thoa, hết trong chớp mắt.

TIN VẮN

Nhà học chánh tại Thần-hộ vừa mở cuộc điều-tra rất thú vị.

∴

Người ta xét về sự thông minh của mỗi đứa trẻ rồi cho « nốt » từng đứa một.

∴

Đứa nào được 150 điểm tức là thông minh nhứt.

∴

Trong số 70.000 học trò các trường sơ học, có 165 đứa được 150 điểm.

∴

Chồng hơn tuổi vợ nhiều quá hình như đã không hại đến sự thông minh của con cái, vì trong số 165 « thần đồng » đã có nhiều tay cha 48 hay 45 tuổi, còn mẹ 25 hay 27 tuổi thôi.

∴

Nhưng phần nhiều những trẻ thông-minh, cha đều 30 còn mẹ 24 tuổi.

∴

Những cặp vợ chồng ít tuổi quá đều không có đứa con nào được nhiều điểm nhứt.

∴

Hình như cưới muộn có lợi về đường con cái hơn là cưới sớm.

∴

Người ta xét ra rằng ở Nhựt những người làm công đã có nhiều con thông minh hơn cả, rồi mới đến những người trong trường thương-mải và kỷ nghệ, những giáo sư, thầy thuốc, nông gia vân vân...

∴

Người ta xét ra rằng trong nhiều trường hợp, đứa trẻ thông minh nhứt là đứa khoẻ mạnh nhứt.

∴

CÔ SÁU
NG-THANH-DƯƠNG
Mỹ-Yên Cholon

Của hồi đã hồi đàng trai xong vậy có bây giờ ở đâu ?

Hãy viết thơ về để ông và bà Hội-đồng rầu lo nhiều.

∴

Sau khi làm lụng về trí thức hay là thân thể cả ngày mệt nhọc thì thấy nhức đầu khó chịu

Muốn cho được tỉnh minh lại hãy uống một hườn hay là hai hườn Aspirine Usines du Rhône

∴

Mấy người mà ít hay đau vặt không hay cảm mạo thương hàng, ít hay nhức đầu sổ mủi là họ nhờ có sẵm sẵn một ve dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG để ở trong túi họ luôn, không khi nào ngớt.

∴

Ngân sách của Nhựt, về năm nay gần đây được thăng bằng, vì những khoản chi phí là 2.272 triệu yens, còn những khoản thâu là 2.271 triệu.

Đó là một ngân sách khá nhứt, vì nó đã hơn năm ngoái được 79 triệu yens.

∴

Những khoản chi phí về việc quân chiếm mất 46, 6 phần 100 tổng số trong ngân sách nghĩa là 508 triệu về lục quân.

∴

Còn những khoản chi phí về việc học mất có 192 triệu.

∴

Thuốc xưởng « Aspirine Usines du Rhône » chuyên trị các bịnh nhức đầu, long óc sổ mủi và đau nhức răng.

∴

Hôm ngày 9 mai, ông Hoàng-tử Monireth đã đáp tàu « Jean Laborde » sang Pháp xem cuộc đấu xảo Quốc-tế ở Paris.

∴

Không kể những ngày ở dưới tàu bận đi và bận về, ông Hoàng Monireth sẽ ở chơi bên Pháp trọn 4 tháng.

∴

Theo ý của đức vua Cao-miên thì ông Hoàng đi du lịch như thường nhơn nhưng khi nào có cuộc lễ chi của chánh phủ bày ra thì ông qẻ là người đại diện cho cho chính phủ Cao-triều

∴

Cùng một chuyến tàu với ông Hoàng Monireth, lấy neo ở Saigon hôm ngày 9 mai có chở thi hài ông Louis, Thâm-biện ở Takeo (Cao miên) bỏ mình trong việc bắn cọp vừa rồi, mà đem về Pháp.

∴

Hôm qua, 10 mai, là ngày hội chợ súc vật ở Banan khai mạc có quan khâm sứ Thibeaudeau dự.

∴

Uống mỗi ngày một hườn Aspirine Usines du Rhône, ấy là biết lo xa vậy bởi vì thuốc nầy làm cho ta khỏi nhức đầu.

Muốn biết tài ai cao thấp

(Tiếp theo trương nhứt)

đá, nhanh như dượng Nử trông qua một bên rồi, liền Nử trả lại cho Ngọc một đá dưới hán, trúng cập ngọc hành, — vì lở bộ rút chơn về không kịp. — Ngọc ngã ngửa liền ra, nằm không cựa quậy.

Đồ đệ Ngọc lật đật chạy lại xúm đỡ Ngọc dậy, và kế đó vài phút Ngọc thở hơi cuối cùng.

Thấy thế, sợ lụy đến thân, Nử toan chạy trốn, nhưng vừa ngay lúc ấy có nhà chuyên - trách đến nơi bắt Nử lại đem về bót, và chở thi hài tử sĩ vào nhà xác.

Trước mặt nhà chuyên-trách Nử khai rằng, vì lở vô ý đá chết Ngọc, chớ anh không có ý giết người cùng một giới, và rủi lại đá trúng nhằm chỗ hiểm, nên Ngọc phải thiệt mạng ngay tại sân.

Hiện giờ Nử đã bị giải ra quan Biện-lý rồi, và đã vào nằm khám đường Saigon, chờ ngày ra Tòa lãnh án.

QUANH VỤ ĐẤU GIÁ ĐẤT CÔNG-ĐIỀN TRONG TỈNH LONGXUYÊN

Vì muốn cho mọi người đều đặng dự cuộc đấu giá Chánh-phủ chia công-điền từ « lô » nhỏ

Trong nhiều làng trong tỉnh Longxuyên như làng Định-mỹ đất công-điền rất rộng lớn. Vì chủ ý đến tình cảnh các hạng dân không mấy khá cho có thể dự cuộc đấu giá, năm rồi nhà đương đạo trong tỉnh ký một tờ quyết định theo nguyên tắc chia công điền ra làm những miếng nhỏ.

Nhưng một tờ quyết định theo nguyên tắc như thế cũng không đủ gì mà chia ngay các cánh đồng minh mông ra từng « lô » theo ý muốn đặng. Mà lại phải cần cho kinh-lý để hết công-phu vào mới có thể xong một cách chắc chắn ranh rấp của các miếng đất để tránh những sự phiền phức giữa các nhà đấu giá kế cận nhau thường xảy ra.

Vì những lẽ ngoài ý muốn của chánh-phủ, trong ấy có thể nói chắc chắn là vì các sự hoạt-động về chánh-trị trong mấy tháng sau nầy, công việc ấy không sao chu tất cho đúng theo ngày giờ nhứt định.

Về công-điền ở Định-mỹ không thể nào làm gì khác hơn là phải đem ra đấu giá chung. Trong các quảng-cáo của chánh-phủ, thì chỉ chung hết là 253 mẫu. Nếu có một sự lầm lạc gì xảy ra không phải phải là ý muốn của chánh-phủ và không lúc nào có rao cho đấu giá từng « lô » 10 mẫu bao giờ.

Ngoài ra nửa, cái tin nói chỉ có một người đến đấu hôm ấy cũng là thất thiệt. Quyền lợi của dân-chúng trong làng luôn luôn đều đặng giữ gìn kỷ, vì giá để ra đến 600 đồng, mà đấu lên đến giá chót là 1.950 đồng.